

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2019 - 2020
và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2020 - 2021

Năm học 2019 - 2020 diễn ra trong bối cảnh tình hình quốc tế nhiều biến động; tình hình kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn do xảy ra đại dịch COVID-19; ngành GD&ĐT Quảng Trị tiếp tục tập trung thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai Luật Giáo dục (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua; là năm học bản lề chuẩn bị các điều kiện cơ bản để triển khai chương trình, sách giáo khoa mới; năm học bứt phá hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra.

Trên cơ sở quán triệt Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cùng với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp có hiệu quả của các sở, ban, ngành, đoàn thể và sự ủng hộ, chia sẻ của nhân dân, đặc biệt là sự nỗ lực, quyết tâm cao của toàn ngành, nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019 - 2020 đã đạt được những kết quả tích cực, lĩnh vực GD&ĐT có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO

1. Công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo

Sở GD&ĐT phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, cơ chế, chính sách địa phương phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn. Cụ thể, ngành đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành 04 nghị quyết về phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú và bán trú, phát triển Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn và chính sách khen thưởng đối với học sinh đạt giải cao, về đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học và Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 28/2010/NQ-HĐND và Nghị quyết số 16/2012/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân

tỉnh Quảng Trị; tham mưu UBND tỉnh ban hành 18 quyết định, kế hoạch chỉ đạo, phát triển ngành¹.

So với cùng kỳ năm học trước, số lượng các văn bản Sở GD&ĐT đã tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tăng². Việc ban hành các chính sách của tỉnh rất kịp thời, góp phần giải quyết những khó khăn, “nút thắt” của ngành giáo dục, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy sự phát triển của ngành trong giai đoạn tới.

Các phòng GD&ĐT và cơ sở giáo dục đã tích cực tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương phê duyệt, triển khai thực hiện nhiều đề án, nghị quyết, kế hoạch, quy hoạch phát triển GD&ĐT³.

Sở GD&ĐT chủ động triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ năm học; triển khai thực hiện cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở GD&ĐT với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2019, 2020; tiếp nhận

¹ Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 về phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 về phát triển Trường Trung học phổ thông Chuyên Lê Quý Đôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và chính sách khen thưởng đối với học sinh đạt giải cao tại các kỳ thi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết số 39/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 về thông qua Đề án “Đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Kế hoạch số 3595/KH-UBND ngày 08/8/2019 về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa đến năm 2025; Kế hoạch số 3817/KH-UBND ngày 22/8/2019 về triển khai Chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2019-2021; Kế hoạch số 3912/KH-UBND ngày 28/8/2019 về tổ chức biên soạn và triển khai nội dung Giáo dục địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông mới; Kế hoạch số 3911/KH-UBND ngày 28/8/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025”; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/8/2019 của Chủ tịch UBND Quảng Trị về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 4315/KH-UBND ngày 20/9/2019 triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 5337/KH-UBND ngày 18/11/2019 thực hiện Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về “Phát triển Trường Trung học phổ thông Chuyên Lê Quý Đôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 5673/KH-UBND ngày 09/12/2019 triển khai Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Kế hoạch số 5674/KH-UBND ngày 09/12/2019 thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 13/01/2020 thực hiện Nghị quyết số 39/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về “Đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 14/01/2020 triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”; Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 9, khoản 10 và khoản 12 Điều 1 Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2019 – 2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 về việc ban hành tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa tiểu học trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 2070/KH-UBND ngày 12/5/2020 thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên tỉnh Quảng Trị...

² Trong năm học 2018-2019, Sở tham mưu HĐND tỉnh ban hành 04 nghị quyết; tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 văn bản chỉ đạo phát triển ngành.

³ Các phòng GD&ĐT đã tham mưu UBND cấp huyện ban hành kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới đến năm 2025; Phòng GD&ĐT Triệu Phong tham mưu UBND huyện ban hành Đề án xây dựng trường học kiểu mẫu, các kế hoạch về xóa mù chữ đến năm 2020 và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT giai đoạn 2018-2020; Phòng GD&ĐT Hướng Hóa tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai xóa phòng học tạm, phòng học mượn theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; Phòng GD&ĐT thị xã Quảng Trị tham mưu UBND thị xã Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và CBQL giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2020...

và phân xử lý, giao nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ do Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao về cơ bản đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn công tác chuyên môn năm học 2019-2020. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ, Sở GD&ĐT và các đơn vị, trường học đã thực hiện đúng quy chế làm việc, phát huy vai trò của tập thể đồng thời đề cao ý thức trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục; thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định⁴.

2. Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục

Sở GD&ĐT và các địa phương tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo Kế hoạch của Tỉnh ủy và Đề án của UBND tỉnh. Từ 30/6/2018 đến 31/12/2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, giảm 99 trường học, giảm 96 cấp trường và 31 cấp phó. Một số phòng GD&ĐT đã tham mưu UBND cấp huyện xóa các điểm trường lẻ có số lượng học sinh ít, cơ sở vật chất không đảm bảo, đưa học sinh về học tại điểm trường chính. Từ cuối năm 2019 đến nay, trên địa bàn tỉnh thành lập mới 02 trường (01 trường phổ thông liên cấp công lập gồm 3 cấp học TH, THCS và THPT và 01 trường mầm non tư thục)⁵.

Hiện nay, quy mô mạng lưới trường, lớp học trong toàn tỉnh đã được tổ chức, sắp xếp lại từng bước hợp lý, cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu học tập của con em nhân dân. Toàn tỉnh hiện có 409 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX (trong đó 388 đơn vị công lập và 21 đơn vị tư thục). Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có 28 trung tâm ngoại ngữ, tin học tư thục, 09 tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học và 10 đơn vị tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Việc sáp nhập, sắp xếp lại mạng lưới trường lớp đã giảm được đầu mối, tinh gọn bộ máy, tăng quy mô trường lớp, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý.

Sở GD&ĐT cùng với các địa phương đang rà soát, triển khai thực hiện Đề án Phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo hướng mở rộng mô hình trường phổ thông dân tộc bán trú tạo thuận lợi cho học sinh, giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo khung kế hoạch thời gian năm học, đảm bảo về số tuần thực học, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động rà soát, tinh giản nội dung dạy học phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của chương trình môn học.

⁴ Theo báo cáo của cơ sở, đến nay đã có 390/409 trường học xây dựng Quy chế làm việc của đơn vị.

⁵ Ngày 12/11/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3099/QĐ-UBND về việc thành lập Trường phổ thông liên cấp trực thuộc Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị. Ngày 05/6/2020, Chủ tịch UBND thị xã Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 514/QĐ-UBND về việc cho phép thành lập Trường Mầm non Bích Trúc Trí Bưu.

Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Sở GD&ĐT đã xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, trình các cấp có thẩm quyền và đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 về việc tạm giao quyền tự chủ tài chính theo số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục. Quá trình triển khai thực hiện, 100% các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đảm bảo đúng các định mức do nhà nước quy định, tăng cường công tác quản lý thu, tiết kiệm chi, tăng thu nhập cho cán bộ giáo viên.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra

Sở GD&ĐT và các đơn vị, trường học tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục; Nghị định số 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục. Sở đã xây dựng kế hoạch thanh tra, kết nối giữa các phòng chuyên môn để xây dựng kế hoạch kiểm tra chung áp dụng cho cả năm học và thực hiện quy trình thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định; chất lượng các cuộc thanh tra được nâng lên.

Sở GD&ĐT đã thực hiện thanh tra chuyên ngành 12 cuộc; thanh tra việc tổ chức dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường, công tác tuyển sinh, các khoản thu đầu năm học và hồ sơ nhà trường, việc thực hiện quy chế chuyên môn và bảo đảm an toàn cho trẻ, công tác đánh giá xếp loại học sinh cuối cấp và xét công nhận tốt nghiệp THCS; thanh tra công tác tổ chức và hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ; thanh tra hành chính 03 cuộc⁶. Công tác kiểm tra của các phòng GD&ĐT, kiểm tra nội bộ của các đơn vị, trường học ngày càng được chú trọng, bám sát kế hoạch năm học và đảm bảo đúng quy trình.

Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh và kiến nghị xử lý các trường hợp sai phạm; góp phần tư vấn, thúc đẩy phát triển ở các nhà trường, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và thực hiện quy định của pháp luật. Công tác thanh tra giáo dục đã góp phần tăng cường kỷ cương, trật tự, nề nếp trường học; kịp thời chấn chỉnh những sai phạm, khuyết điểm và có tác dụng tư vấn, thúc đẩy sự phát triển của các nhà trường, đơn vị, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng môi trường sư phạm trên địa bàn tỉnh.

II. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chung của ngành

1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học; các hoạt động xã hội, từ thiện

⁶ Thanh tra hành chính 02 trường THPT và Trung tâm GDTX – Tin học, ngoại ngữ tỉnh. Ngoài ra, Thanh tra Sở đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra; kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn; kiểm tra đột xuất công tác tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; thanh tra, kiểm tra đột xuất các trung tâm ngoại ngữ; thanh tra các kỳ thi cấp tỉnh, các kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

Toàn ngành tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (Khóa XII) về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo hướng thiết thực, có chiều sâu, gắn với việc triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua do Trung ương, Bộ và Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động, phù hợp với đặc thù của từng đơn vị, trường học mang lại hiệu quả cao.

Sở đã ban hành Quyết định số 1148/QĐ-SGDĐT ngày 01/10/2019 “Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trước hết là người đứng đầu trong các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị” hướng đến việc chuẩn hóa các quy định về tác phong, lối sống, kỷ luật lao động, phép ứng xử trong môi trường lao động và giao tiếp; nâng cao nhận thức, thống nhất ý chí và hành động, để cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện, đồng thời là một trong những cơ sở để đánh giá, xếp loại kết quả phấn đấu của từng cán bộ, giáo viên và nhân viên. Thông qua việc thực hiện quy định cho thấy có sự chuyển biến rõ rệt trong cán bộ, nhà giáo và nhân viên, trước hết là người đứng đầu về bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức nghề nghiệp cách ứng xử chuẩn mực, thực sự là tấm gương cho người học và xã hội noi theo.

Ban hành văn bản số 1761/KH-SGDĐT ngày 29/10/2019 về “Nâng cao trách nhiệm, đạo đức nhà giáo, tăng cường bồi dưỡng đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh” nhằm cụ thể hóa trách nhiệm của nhà giáo đối việc dạy chữ và dạy người. Toàn ngành xác định đây là chủ đề của năm học 2019-2020 nhưng cũng là nhiệm vụ trọng tâm của các năm học tiếp theo trong đó coi trọng việc củng cố và bổ sung các giá trị nền tảng cho cả thầy và trò như trách nhiệm công dân, tình yêu quê hương đất nước và gia đình, tôn trọng các chuẩn mực đạo đức, thẩm mỹ của dân tộc, thực hiện và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy. Phối hợp với các ban ngành liên quan như Công an, Y tế, Lao động, Thương binh và Xã hội, Đoàn thanh niên... bảo đảm thực hiện tốt các quy định về an toàn trường học, xây dựng môi trường văn hóa, phòng chống bạo lực, xâm hại, phòng chống ma túy và các tội phạm khác. Diện mạo các nhà trường được thay đổi, khang trang, bề thế và tiện ích hơn, hướng đến nhu cầu, quyền lợi chính đáng của người học. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ cấp tỉnh không thực hiện được do khách quan, tuy nhiên sinh hoạt văn hóa trong các cơ sở giáo dục vẫn duy trì và có nhiều chuyển biến tích cực. Các cuộc thi về ATGT, về tin học, về Đại sứ văn hóa đọc, Đại sứ du lịch, thi vẽ tranh, kể chuyện theo sách... thu hút số lượng tham gia lớn và đạt thành tích cao cấp tỉnh, cấp trung ương⁷.

⁷ Tham gia Cuộc thi viết “Ý tưởng sáng tạo của thanh niên với văn hóa giao thông” năm 2019 do Trung ương Đoàn phối hợp với Ủy ban An toàn giao thông quốc gia và Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, kết quả em Võ Thị Phương Bin – học sinh Trường THPT Lê Thế Hiếu đạt giải Nhì cấp quốc gia. Triển khai cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” dành cho học sinh và giáo viên trung học năm học 2019-2020 do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia và Công ty Honda Việt Nam tổ chức, kết quả chung cuộc cấp quốc gia, Sở GD&ĐT Quảng Trị đạt 3 giải nhì (Cô Lê Thị Thúy Loan – GV Trường THPT Nguyễn Hữu Thân, thầy Lê Ánh Khánh – GV Trường THPT Cửa Tùng, cô Nguyễn Thị Như Ý – GV Trường THPT Đakrông), 3 giải ba (Cô Phạm Thị Mỹ Hạnh – GV Trường THCS Vĩnh Nam, em Trần Thị Ngọc Khánh – HS lớp 11A2 Trường THPT Vĩnh Linh, em Nguyễn Thị Hoàng Diễm – HS lớp 10A Trường THPT Nguyễn Huệ) và 17 giải khuyến khích. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, trường học tham gia cuộc thi trực tuyến “Pháp luật học đường” do Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; theo đó Sở GD&ĐT Quảng Trị có 03 thí sinh

Các phòng chức năng của Sở chủ động phát hiện, phối hợp xử lý các vấn đề về chính trị, tư tưởng liên quan đến an ninh chính trị xảy ra trong ngành Giáo dục, tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 2986/QCPH-CAT-SGDĐT ngày 20/10/2016 giữa ngành Giáo dục với Công an tỉnh về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong ngành Giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đông đảo cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh ngành GD&ĐT tự nguyện, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện như: Chương trình tình nguyện “Hoa phượng đỏ”, hiến máu nhân đạo, ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ Tết vì người nghèo, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, quyên góp hỗ trợ học sinh các trường vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn của tỉnh, nạn nhân bị tai nạn giao thông, trẻ mồ côi, khuyết tật; hỗ trợ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo, giúp đỡ những gia đình neo đơn, gia đình chính sách trên địa bàn; tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

Các hoạt động xã hội, nhân đạo đã được các cơ sở giáo dục duy trì thường xuyên, nhất là trong thời gian toàn quốc có đại dịch COVID-19. Nhiều việc làm thiết thực đó được đông đảo đoàn viên thanh niên hưởng ứng, góp phần giúp học sinh nâng cao được ý thức, trách nhiệm và tiếp tục phát huy những giá trị nhân văn, văn hóa tốt đẹp của con người với con người Việt Nam.

1.2. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới tại địa phương

Công tác chuẩn bị các điều kiện để áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền và ngành Giáo dục quan tâm. Kết thúc năm học 2019-2020, 100% cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh được quán triệt chương trình tổng thể, chương trình các môn học và hoạt động giáo dục của cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông. Các cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên nghiên cứu, thảo luận nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới, lồng ghép trong sinh hoạt tổ chuyên môn, các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhận thức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và xã hội về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nâng cao. Từ các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, các đơn vị, trường học đã tiến hành rà soát, tinh giảm những nội dung chồng chéo, trùng lặp... để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, áp dụng một số phương pháp và kỹ thuật dạy học, sinh hoạt chuyên môn mới, như: phương pháp bàn tay nặn bột, dạy học tích hợp liên môn, sinh hoạt tổ nhóm theo hướng nghiên cứu bài học. Đây là bước chuyển tiếp quan trọng để tiến tới triển khai thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Cơ sở vật chất trường học được quan tâm xây dựng, bổ sung, trang thiết bị

dạy học từng bước đồng bộ, đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu tiếp cận đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Sở GD&ĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành hệ thống các văn bản hướng dẫn biên soạn Tài liệu giáo dục địa phương: Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 của UBND tỉnh về thành lập Ban chỉ đạo biên soạn nội dung giáo dục địa phương tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 3912/KH-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh về tổ chức biên soạn và triển khai thực hiện nội dung Giáo dục địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông mới; Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của UBND tỉnh thành lập Ban biên soạn tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, thẩm định, chỉnh sửa tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Trị trong Chương trình giáo dục phổ thông. Sở đã tổ chức các hội nghị, hội thảo tiếp thu các ý kiến góp ý, hoàn thiện về chương trình, tài liệu giáo dục địa phương; phối hợp với Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam chi nhánh tại Đà Nẵng tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 12, trước mắt ưu tiên đối với lớp 1 để đưa vào giảng dạy từ năm học 2020-2021.

Các cơ sở giáo dục hoàn thành công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Kết quả: Tổng số cơ sở giáo dục tham gia lựa chọn: 152/152 đạt 100%, trong đó có 69 trường tiểu học, 81 trường TH và THCS và 02 trường tư thục. Tổng số đầu sách được các cơ sở giáo dục lựa chọn: 29 đầu sách, trong đó Tiếng Việt: 02, Toán: 04, Đạo đức: 03, Tự nhiên và Xã hội: 04, Giáo dục thể chất: 03, Âm nhạc: 03, Mĩ thuật: 04, Hoạt động trải nghiệm: 03 và Tiếng Anh: 03. Việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 sát với thực tế của địa phương, tạo được sự đồng thuận trong giáo viên và phụ huynh học sinh. Kết quả lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 tại Quảng Trị tập trung vào một số đầu sách, ít có sự phân tán về đầu sách, điều này sẽ tạo thuận lợi cho các nhà trường, học sinh và phụ huynh trong việc chọn và sử dụng sách giáo khoa lớp 1 ở các năm tiếp theo.

Sở phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị chương trình giáo dục phổ thông mới dành cho lớp 1 các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2020 với tổng dự toán kinh phí gần 19 tỷ đồng.

1.3. Công tác phổ cập giáo dục và huy động học sinh đi học

a) Công tác huy động học sinh đến trường

Công tác huy động số lượng học sinh đến trường đã được thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tốt. Số trẻ mầm non huy động 43.149 cháu đến trường, so với năm học trước tăng 564 cháu; trong đó, nhà trẻ huy động 7940 cháu, đạt tỷ lệ 34,1% (tăng 3,3% so với năm học trước), mẫu giáo huy động 35.209 cháu, đạt tỷ lệ 94,2% (tăng 2.495 cháu so với đầu năm học), riêng trẻ 5 tuổi huy động 12.307 cháu, đạt tỷ lệ 100%. Tổng số trẻ em 6 tuổi huy động vào lớp 1 đạt tỉ lệ 99,96% (tăng 0,06% so với năm học trước). Tổng số trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt tỉ lệ 100%. Số thanh thiếu niên 15 - 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc GDTX cấp THPT hoặc giáo dục nghề

nghiệp đạt tỉ lệ 82,44% (giảm 1% so với năm học trước). Thanh thiếu niên 15 - 18 tuổi khuyết tật được tiếp cận giáo dục đạt tỉ lệ 93,35%. Thanh thiếu niên 15 - 18 tuổi tốt nghiệp THCS huy động vào lớp 10 THPT, GDTX, trường dạy nghề, TCCN năm học 2019-2020 đạt tỉ lệ 91,96%.

Sau thời gian học sinh nghỉ học dài ngày để phòng, chống dịch Covid-19, trước nguy cơ học sinh bỏ học cao, các cơ sở giáo dục đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp vận động học sinh đến trường, thực hiện tốt việc duy trì số lượng, hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học. Tính đến tháng 7/2020, toàn tỉnh có 571 học sinh bỏ học, đã vận động được 41 học sinh bỏ học trở lại lớp.

b) Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

Sở đã phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh ban hành Kế hoạch liên ngành số 2357/KHPH-BĐBP&GDĐT ngày 23/9/2019 về xóa mù chữ trên địa bàn khu vực biên giới và ban hành các văn bản chỉ đạo phối hợp dạy văn hóa cho phạm nhân trại giam Nghĩa An và hướng dẫn nâng cao chất lượng dạy học xóa mù chữ, củng cố kết quả biết chữ, hạn chế tái mù chữ trên địa bàn tỉnh.

Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp đã hoạt động hiệu quả, giúp UBND tỉnh chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đề xuất, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cơ sở liên quan đến công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Kết thúc năm 2019, toàn tỉnh có 141/141 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; có 140/141 xã đạt chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3 - tỉnh đạt mức độ 3 phổ cập giáo dục tiểu học; có 8 xã đạt mức độ 1, 40 xã đạt mức độ 2 và 93 xã đạt mức độ 3 về phổ cập giáo dục THCS (tăng 15 xã so với năm 2018, năm 2018 chỉ có 78 xã đạt mức độ 3). Tỉnh Quảng Trị đạt mức độ 1 về phổ cập giáo dục THCS; có 84/141 xã đạt chuẩn phổ cập bậc trung học đạt tỉ lệ 59,6% (duy trì tỉ lệ năm 2018); toàn tỉnh có 06 xã đạt mức độ 1 và 135 xã đạt mức độ 2 về xóa mù chữ (tăng 3 xã so với 2018).

Nhìn chung, công tác phổ cập – xóa mù chữ năm 2019, 2020 đã đạt được kết quả khả quan; tuy nhiên, việc điều tra và mở các lớp xóa mù chữ, chống tái mù chữ ở người lớn vẫn còn gặp một số khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng miền núi.

1.4. Công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông

Sở phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức Hội thảo đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông và định hướng giáo dục nghề nghiệp trước xu thế của cuộc cách mạng 4.0 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức Hội nghị triển khai và tập huấn nghiệp vụ công tác phân luồng học sinh, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp cho các đối tượng là Bí thư đoàn trường các đơn vị trực thuộc, trung tâm GDNN-GDTX, cán bộ phụ trách công tác phân luồng học sinh tại các phòng GD&ĐT.

Các cơ sở giáo dục chủ động phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo nghề tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khá hiệu quả; lồng ghép các chủ đề giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông và hoạt động tư vấn tuyển sinh; cung cấp thông tin về thị trường lao động cho học sinh để các em lựa chọn ngành, nghề phù hợp.

Công tác dạy nghề phổ thông đã thực hiện đúng kế hoạch và có những chuyển biến tích cực. Số lượng học sinh tham gia học nghề phổ thông trong toàn tỉnh là 14.870, trong đó khối 8 cấp THCS là 6770 và khối 11 THPT là 8100 học sinh. Số học sinh được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình nghề phổ thông cấp THCS là 6410, số học sinh được cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông THPT là 7957.

Công tác phân luồng học sinh trung học có tiến bộ. Năm 2020, số học sinh dự thi tốt nghiệp THPT nhưng không đăng ký tham gia thi và xét tuyển đại học, cao đẳng là 2513 em, chiếm tỉ lệ 31,44 %. Tổng số học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS là 10.205 em.

1.5. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

1.5.1. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường học kiểu mẫu

Căn cứ các Thông tư của Bộ GD&ĐT tích hợp việc kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia các cấp học, bậc học vào cùng một bộ tiêu chuẩn, đầu năm học 2019-2020, Sở đã hướng dẫn các phòng GD&ĐT và các trường trực thuộc triển khai các hoạt động tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo đúng quy trình. Chính vì vậy, công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài theo các bộ tiêu chuẩn mới được các đơn vị triển khai khá kịp thời, có hiệu quả.

Nhiều đơn vị, trường học chủ động thực hiện việc đăng ký đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Tính đến thời điểm 30/7/2020, toàn tỉnh có 269 trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia (tỷ lệ 67,8%), trong đó mầm non có 102 trường, tiểu học 60 trường, THCS 41 trường, TH&THCS có 57 trường và THPT 9 trường. Một số đơn vị chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng trường đạt chuẩn và cùng với địa phương hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới, tiêu biểu trong công tác này là Phòng GD&ĐT huyện Cam Lộ.

Cùng với việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, nhiều địa phương trong tỉnh thời gian qua đã triển khai nhiều giải pháp xây dựng trường học kiểu mẫu nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

1.5.2. Công tác khảo thí

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Lê Quý Đôn, thi chọn học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh lớp 9 và lớp 12, kỳ thi học sinh giỏi quốc gia tại tỉnh Quảng Trị năm học 2019– 2020 được tổ chức an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, đánh giá đúng chất lượng dạy, học của các đơn vị. Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, được sự chỉ đạo sát sao của Bộ GD&ĐT, của lãnh đạo tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương, sự hỗ trợ, giúp đỡ của nhiều lực lượng xã hội, Sở GD&ĐT đã tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 cả về mặt chuyên môn và bảo vệ an toàn sức khỏe cho thí sinh và cán bộ làm nhiệm vụ thi.

Sở, phòng GD&ĐT và các trường học tích cực triển khai xây dựng ngân hàng đề thi, tổ chức một số bài kiểm tra theo đề chung nhằm tạo ra sự công bằng trong kiểm tra, đánh giá và xếp loại học sinh cũng như đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên.

Thực hiện việc in ấn, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp THCS, THPT năm 2020 và cấp lại bản sao bằng tốt nghiệp, xác minh bằng tốt nghiệp theo đề nghị của các trường đại học, cao đẳng và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có yêu cầu bảo đảm đúng quy định.

1.5.3. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Căn cứ các Thông tư mới của Bộ GD&ĐT tích hợp việc kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia các cấp học, bậc học vào cùng một bộ tiêu chuẩn, đầu năm học 2019-2020, Sở đã hướng dẫn các phòng GD&ĐT và các trường trực thuộc triển khai các hoạt động tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo đúng quy trình. Chính vì vậy, công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài theo các bộ tiêu chuẩn mới được các đơn vị triển khai khá kịp thời, có hiệu quả.

Kết thúc năm học 2019 - 2020, có 94,5% đơn vị trường học đã hoàn thành công tác tự đánh giá, trong đó mầm non có 165/169 trường, đạt tỷ lệ 97,6%; tiểu học 69/70 trường đạt tỷ lệ 98,6%; THCS 45/45 trường đạt tỷ lệ 100%; TH&THCS 80/81 trường đạt tỷ lệ 98,8%; THCS&THPT 4/6 trường đạt tỷ lệ 66,7%; THPT 11/24 trường đạt tỷ lệ 45,8%; Công tác đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn mới cũng được Sở triển khai tích cực, toàn tỉnh có 72 trường học được công nhận và cấp chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt tỷ lệ 17,7%, trong đó mầm non 29 trường, tiểu học 14 trường, THCS 08 trường, TH và THCS 17 trường và THPT 04 trường.

1.6. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục duy trì và triển khai dạy học tiếng Anh chương trình 10 năm từ lớp 3 ở các trường có đủ cơ sở vật chất phục vụ dạy học và điều kiện về giáo viên. Đối với cấp Tiểu học, quy mô học sinh lớp 3 học tiếng Anh chương trình 10 năm đạt 95%, lớp 4 đạt 92%, lớp 5 đạt 93% ở 138 trên tổng số 151 trường có cấp học Tiểu học. Trong đó, các huyện Hải Lăng, Triệu Phong, Cam Lộ, Đông Hà, Gio Linh, TX Quảng Trị đã đạt tỉ lệ 100%; huyện Vĩnh Linh đạt 91,2% (không tăng so với năm trước 92,5%); huyện Hướng Hóa đạt 58,8% (năm trước 50%) và huyện Đakrông đạt 71,9 (năm trước 57,4%).

Quy mô học tiếng Anh chương trình 10 năm đối với cấp THCS ở lớp 6 đạt 89,88% (tăng so với năm trước 5,48%); ở lớp 7 đạt 87,52% (vượt so với năm trước 6,36%); ở lớp 8 đạt 85,19% (vượt so với năm trước 7,92%); ở lớp 9 đạt 80,04% (vượt so với năm trước 19,68%). Chương trình Tiếng Anh 10 năm đã được triển khai ở 116 trường (năm trước là 109 trường) trong 134 trường có cấp học THCS. Ở cấp THPT, có 22 trường dạy tiếng Anh chương trình 10 năm (năm trước là 12 trường), trong đó tỉ lệ học sinh lớp 10 chiếm 63% (năm trước là 51,9%), lớp 11 chiếm 54% và lớp 12 chiếm 55%.

Công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tiếp tục được duy trì. Sở đã phối hợp với Trường Đại học Vinh tổ chức bồi dưỡng cho 25 giáo viên THCS và 25 giáo viên tiểu học về năng lực nghiệp vụ sư phạm theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia; phối hợp với Đại sứ quán Hoa Kỳ bồi dưỡng cho 38 giáo viên tiếng Anh; bồi dưỡng thay sách giáo khoa tiếng Anh thí điểm cho tất cả giáo viên; phối hợp với Trung tâm khảo thí Cambridge – EUC bồi dưỡng cho 25 giáo viên dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh; Đề án Ngoại ngữ Quốc gia phối hợp

Trung tâm Cambridge đã bồi dưỡng cho 20 giáo viên tiếng Anh cốt cán các cấp do và 07 giáo viên tiếng Anh về chấm thi Nói đạt chuẩn Cambridge.

Công tác cơ sở vật chất được trang cấp bổ sung với 188 phòng học ngoại ngữ cho các cấp học, các đơn vị đã đưa vào khai thác phục vụ dạy học và đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin.

1.7. Công tác thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng của ngành tiếp tục được đổi mới. Sở GD&ĐT đã tổ chức ký kết giao ước thi đua khối trực thuộc Sở; ban hành văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong toàn ngành, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học đối với các đơn vị trực thuộc Sở và các phòng thuộc Sở, công văn hướng dẫn xét khen thưởng chuyên đề đối học sinh đạt giải tại kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa THCS, THPT cấp tỉnh, tiêu chí xét khen thưởng chuyên đề năm học 2019 - 2020 đối với khối phòng GD&ĐT. Toàn ngành tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào thi đua “Đổi mới và sáng tạo trong dạy và học” giai đoạn 2016 - 2020 với cách làm và bước đi thích hợp⁸.

Quy trình bình xét thi đua, khen thưởng ngày càng chặt chẽ, gắn với tiêu chí cụ thể, đánh giá dựa vào hiệu quả công tác, ưu tiên nhiều hơn cho giáo viên trực tiếp đứng lớp và người lao động; chú trọng khen thưởng gương người tốt, việc tốt, các tập thể và cá nhân điển hình, có sức lan tỏa tích cực trong xã hội. Ngoài khen thưởng toàn diện hằng năm, Sở và các đơn vị, trường học đã chú trọng khen thưởng theo chuyên đề và đột xuất. Trong năm học, Sở GD&ĐT tuyên dương, khen thưởng 12 giáo viên và học sinh có hành động dũng cảm cứu người, nhận được của rơi trả lại người đánh mất; có 05 học sinh được Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh tặng Bằng khen về gương người tốt, việc tốt. Sở tổ chức thành công Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến, tuyên dương 27 tập thể và 88 cá nhân đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước ngành GD&ĐT giai đoạn 2015-2020. Triển khai xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 15 năm 2020 ở hội đồng các cấp từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh, giới thiệu 03 nhà giáo đề nghị Hội đồng cấp Bộ và cấp quốc gia xét tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú.

1.8. Công tác truyền thông

Sở và các đơn vị, trường học tiếp tục phối hợp có hiệu quả với Báo Giáo dục và Thời đại, Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Trị để thực hiện các thỏa thuận hợp tác truyền thông giai đoạn 2019-2023; theo đó Đài PT-TH tỉnh phát sóng chuyên mục “Giáo dục và Đào tạo” mỗi tháng một số, trên Báo Quảng Trị mỗi tháng ra một số báo với chuyên mục “Quảng Trị đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; ngoài các chuyên mục, các cơ quan thông tấn, báo chí đã phối hợp đưa nhiều tin, bài, phóng sự phản ánh đa dạng các hoạt động giáo dục đào tạo tại địa phương. Sở đã tổ chức gặp mặt các cơ quan báo chí và phóng viên trước thềm năm học mới; tổ chức cho phóng viên đi thực tế tại một số cơ sở giáo dục vùng khó, gặp gỡ với các điển hình tiên tiến của ngành; chủ động, thường xuyên báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình giáo dục của tỉnh với Đoàn đại biểu Quốc hội, lãnh đạo tỉnh và Bộ GD&ĐT.

⁸ Trong năm học 2019-2020, toàn ngành đã thành lập 587 nhóm nhà giáo hỗ trợ cùng nhau phát triển.

Các đơn vị, trường học đã khai thác Cổng thông tin điện tử, để tăng cường công tác truyền thông về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chú trọng công tác truyền thông nội bộ đồng thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành. Trước tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID-19, Sở đã lập chuyên mục mới “Phòng chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus nCoV” trên Cổng thông tin điện tử kết nối với Cổng thông tin điện tử của các trường học trong toàn tỉnh để đăng tải các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các tài liệu, video hướng dẫn chuyên môn của ngành y tế và giáo dục về công tác phòng, chống dịch bệnh, đồng thời phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí truyền thông về các hoạt động ứng phó với dịch bệnh của ngành Giáo dục. Xây dựng chuyên mục Hỏi - Đáp về thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh đại học, cao đẳng trên Cổng thông tin điện tử của Sở, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của thí sinh và thông tin về những điểm mới tại kỳ thi năm 2020.

Nhiều đơn vị, trường học đã sử dụng mạng xã hội để thực hiện công tác truyền thông, tạo hiệu ứng xã hội tích cực về những nhân tố điển hình và việc thực hiện chủ trương đổi mới của ngành. Công tác truyền thông của ngành GD&ĐT đã theo sát với các diễn biến mới của tình hình thực tế, chuyển tải thông tin kịp thời, tạo được sự thống nhất trong nhận thức và huy động tham gia tích cực của toàn xã hội trong việc quan tâm, phát triển GD&ĐT.

1.9. Các hoạt động hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo

Với phương châm chủ động, linh hoạt và hiệu quả trên cơ sở thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, Sở GD&ĐT chủ động thiết lập, duy trì và phát triển tốt các mối quan hệ hợp tác quốc tế, nhất là tăng cường mối quan hệ hữu nghị tốt đẹp với các nước trên tuyến hành lang kinh tế Đông-Tây. Trong thời gian qua, Sở đã liên hệ và đang thiết lập quan hệ hợp tác về giáo dục đào tạo với các trường Đại học ở Anh quốc, Úc và Singapore nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ và giáo viên của ngành tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, quản lý và quản trị trường học cũng như tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại.

Sở GD&ĐT đã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức tư vấn du học trên địa bàn toàn tỉnh; cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học cho 04 đơn vị, tiến hành kiểm tra 06 đơn vị; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học đối với 02 đơn vị và đình chỉ hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn du học 02 đơn vị. Các đơn vị, trường học tiếp tục phối hợp với các tổ chức quốc tế tiếp nhận và triển khai các dự án viện trợ nhân đạo, các hoạt động hỗ trợ xây dựng trường lớp học, giáo dục biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai, phòng tránh bom mìn; phối hợp quản lý tốt giáo viên người nước ngoài sang dạy học và tổ chức một số hoạt động giáo dục tại địa phương...

1.10. Công tác Đảng trong trường học

Các đơn vị, trường học đã luôn coi trọng công tác tổ chức Đảng trong đơn vị. Các chi bộ, đảng bộ nhà trường đã thực sự là hạt nhân lãnh đạo toàn diện các hoạt động tại đơn vị. Tính đến ngày 31/12/2019 toàn ngành có 410 tổ chức đảng/418 cơ sở giáo dục (kể cả cơ quan Văn phòng Sở và Phòng GD&ĐT); trong đó: 407 chi bộ và 03 đảng bộ gồm có 8.035 đảng viên/13.193 cán bộ, công chức, viên chức, đạt tỷ

lệ 60,9% (trong đó đảng viên kết nạp trong năm 2019 là 399 người). Việc tổ chức học tập các nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên, nhân viên, học sinh đã được các chi bộ, đảng bộ triển khai tích cực. Việc tổ chức Diễn đàn sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề gắn với việc học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được các chi bộ, đảng bộ triển khai sâu rộng trong các đơn vị, trường học.

1.11. Công tác Đoàn - Đội trong trường học

Sở GD&ĐT phối hợp với Tỉnh đoàn Quảng Trị chỉ đạo và tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục pháp luật, đạo đức, truyền thống, lý tưởng sống, kỹ năng sống cho đoàn viên thanh niên là học sinh. Nhiều hoạt động, phong trào có chiều sâu đã tạo được ấn tượng và sức lan tỏa, thu hút đông đảo đội viên thiếu nhi tham gia như: Các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ khởi nghiệp trong đoàn viên thanh niên; phong trào “Kế hoạch nhỏ”; triển khai và thực hiện Đề án “Ánh sáng đường quê”; tổ chức tốt cuộc thi “Tin học trẻ”; “Sáng tạo trẻ”; trao tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập⁹; tổ chức chiến dịch tình nguyện “Hoa phượng đỏ” với sự tham gia của hơn 34 cán bộ Đoàn trường làm công trình “Sân chơi cho em” ở Nhà văn hóa cộng đồng, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong; chương trình tình nguyện “Hoa phượng đỏ” với công trình sân chơi tại nhà sinh hoạt cộng đồng xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong với tổng chi phí hơn 60 triệu đồng.

Các Đoàn trường tổ chức có hiệu quả diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp - nói không với bạo lực học đường”, triển khai công tác tình nguyện tại chỗ, chăm sóc các Nghĩa trang Liệt sĩ; chăm sóc các khu di tích lịch sử địa phương; tặng quà các bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh, liệt sĩ; nhận đỡ đầu cho các Đoàn trường vùng khó, tình nguyện đóng góp giúp đỡ các em học sinh vùng khó; góp quỹ giúp học sinh gặp hoàn cảnh khó khăn...

1.12. Công tác Công đoàn

Công đoàn đã phối hợp chặt chẽ với chuyên môn quán triệt và triển khai có hiệu quả nhiệm vụ năm học; tiếp tục triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”; “Dạy tốt – Học tốt”; triển khai có hiệu quả Kế hoạch “Nâng cao

⁹ Sở phối hợp với Tỉnh đoàn, Hội đồng Đội tỉnh tổ chức chương trình “Ước mơ Xuân” năm 2020 tại xã Húc, huyện Hướng Hoá, qua đó trao hơn 400 suất quà đến với người dân, học sinh miền núi; tổ chức chương trình Thư viện lưu động “Ánh sáng tri thức” cho 528 thiếu nhi trường Tiểu học Húc; khánh thành và bàn giao 02 km công trình thanh niên “Ánh sáng đường quê” tại xã Húc trị giá 30 triệu đồng. Tổng trị giá chương trình hơn 200 triệu đồng. Bên cạnh đó, các cấp bộ Đội chủ động vận động nguồn lực thăm, tặng quà cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn thông qua các chương trình Xuân tình nguyện, Xuân yêu thương, Ước mơ xuân.. qua đó trao tặng hơn 1300 đầu sách, 2000 suất học bổng và quà tặng trị giá trên 500 triệu đồng cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức cuộc thi Tin học trẻ năm 2020 với gần 150 thí sinh đến từ 09 huyện, thị xã, thành phố. Phối hợp với Hội đồng Đội tỉnh kỷ niệm 79 năm Ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh, 130 năm Ngày sinh của Bác, 100% Liên đội trên địa bàn tỉnh đã triển khai hiệu quả các hoạt động tìm hiểu thân thể, cuộc đời, sự nghiệp và các tác phẩm của chủ tịch Hồ Chí Minh, tiêu biểu như: triển khai cuộc thi Điều em chia sẻ; tích cực chỉ đạo 100% Liên đội tham gia có hiệu quả cuộc thi Bác Hồ với thiếu nhi - Thiếu nhi với Bác Hồ, triển khai đợt sinh hoạt Bác Hồ với thiếu nhi - Thiếu nhi với Bác Hồ với nhiều nội dung đa dạng, phong phú như: sinh hoạt chuyên đề, thi giải đáp ô chữ, trả lời câu hỏi về truyền thống Đội và Bác Hồ kính yêu; kết nạp đội viên mới... Trong năm học 2019 - 2020, các cấp bộ Đội đã quyên góp hơn 500 triệu đồng giúp đỡ cho các đối tượng chính sách; triển khai quyên góp, mua sắm, chồi đót ủng hộ Hội người mù, tổng trị giá hơn 170 triệu đồng; trao tặng hơn 3500 suất học bổng và 175 phương tiện đến trường cho các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tổng trị giá hơn 1 tỷ đồng. Cùng với tỉnh Đoàn và Hội đồng Đội tỉnh tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các công trình thanh niên “Sân chơi cho em”, trong năm học 2019 - 2020, toàn tỉnh đã xây dựng 37 sân chơi cho thiếu nhi với tổng trị giá gần 800 triệu đồng và 2.000 ngày công thanh niên...

năng lực sư phạm, đạo đức nhà giáo, người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”, khơi dậy ý thức tự giác và sức sáng tạo của đội ngũ nhà giáo; kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với những cán bộ, giáo viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Công đoàn các cấp đã làm tốt các hoạt động tình nghĩa như: Trợ cấp khó khăn, thăm hỏi, hiếu hỉ, các hoạt động tương thân tương ái giúp đỡ nhà giáo, lao động và học sinh nghèo ổn định cuộc sống¹⁰; phối hợp với chuyên môn tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tham quan du lịch trong các nhà trường¹¹. Công đoàn Giáo dục tỉnh đã tổ chức thành công giải Bóng đá Nam 7 người tại các Cụm thi đua trong các đơn vị trực thuộc và đã trao 12 bộ huy chương (Mỗi cụm 03 bộ huy chương).

Công đoàn Giáo dục tỉnh đã tổ chức 02 lớp tập huấn về tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, nhà giáo, người lao động và 02 lớp tập huấn Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thân thể, Bảo hiểm thất nghiệp; 01 lớp tập huấn, tuyên truyền về sức khỏe sinh sản của phụ nữ cho cán bộ chủ chốt các Công đoàn cơ sở và BCH Công đoàn Giáo dục tỉnh, qua đó góp phần nâng cao kiến thức cho cán bộ, nhà giáo, người lao động về các văn bản pháp luật mang tính ngành nghề. Các tổ chức công đoàn cơ sở luôn quan tâm chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động.

Trong công tác nữ công, Công đoàn giáo dục các cấp tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”, “Phụ nữ tích cực học tập lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và đã tổ chức thành công tuyên dương Nữ Giáo viên đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà” nhân kỷ niệm 89 năm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3/2020; thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Nhiều nữ cán bộ, nhà giáo đã tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học và quản lý giáo dục, nâng cao tay nghề đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

2. Kết quả thực hiện chuyên môn ở các cấp học, ngành học

2.1. Giáo dục mầm non

Sở GD&ĐT chỉ đạo các phòng GD&ĐT hướng dẫn 100% cơ sở giáo dục mầm non tổ chức thực hiện nghiêm túc và đạt hiệu quả cao chương trình giáo dục mầm non sửa đổi ban hành theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT với nhiều giải pháp đồng bộ, có sự phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương. Tăng cường đổi mới sinh hoạt

¹⁰ Trong năm học 2019-2020, từ Quỹ tình nghĩa Công đoàn Giáo dục tỉnh, CĐCS đã chi hơn 170 triệu đồng hỗ trợ cho hơn 314 trường hợp CBNGNLĐ ốm đau nặng, phẫu thuật, tai nạn, không may qua đời, hỗ trợ khó khăn nhân dịp tết cổ truyền 2020, tặng quà CBNGNLĐ về hưu... Liên đoàn Lao động tỉnh từ Quỹ “Mái ấm Công đoàn” đã hỗ trợ 20 triệu đồng để sửa chữa 01 nhà “Mái ấm Công đoàn” tại Cam Lộ; hỗ trợ 20 triệu đồng cho CBNGNLĐ khó khăn nhân dịp tết cổ truyền 2020, LĐLĐ tỉnh, CĐGD Việt Nam hỗ trợ 17 triệu đồng thăm các nhà giáo bị ảnh hưởng dịch Covid – 19, các CĐCS đã quyên góp bằng hiện vật, tin nhắn, tiền mặt được hơn 170 triệu hỗ trợ dịch COVID – 19 theo lời kêu gọi của UBMTTQ Việt Nam. Tiếp nhận số tiền 250.000.000 đồng do Công đoàn Giáo dục Việt Nam hỗ trợ xây dựng Công trình nước tại Trường THCS và THPT A Túc, thăm tặng quà cho một số trường vùng khó và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ giáo viên bị bệnh hiểm nghèo, tử vong do tai nạn giao thông; đã vận động quyên góp trao hơn 700 suất quà cho giáo viên và học sinh vùng sâu từ mầm non đến THPT trị giá 1,4 tỉ đồng.

¹¹ Đã có 35 hội diễn văn nghệ, 39 giải thể thao được tổ chức từ cơ sở với hơn 500 vận động viên tham gia.

chuyên môn và đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. Đội ngũ giáo viên đảm bảo về chuyên môn nghiệp vụ, có kỹ năng tốt trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động để phát triển toàn diện các lĩnh vực của trẻ đảm bảo phù hợp với độ tuổi theo đúng nội dung của chương trình giáo dục mầm non.

100% trẻ đến trường được học chương trình giáo dục mầm non và 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối cả về thể chất và tinh thần; 100% trẻ được ăn bán trú và học 2 buổi/ngày.

Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao, các chỉ số về lĩnh vực phát triển của trẻ đạt ở mức cao (từ 85% trở lên ở vùng khó; từ 95% trở lên ở vùng thuận lợi). Số trẻ suy dinh dưỡng giảm và ở mức thấp, từ 2,63- 4,64,3% (nhẹ cân); 3,34 - 5,08% (thấp còi), giảm từ 3,84- 4,22% so với đầu năm học. Toàn cấp học mầm non đã thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn trường học, không có tình trạng trẻ bị ngộ độc thực phẩm, không để dịch bệnh xảy ra trong trường mầm non. 100% trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng các biện pháp và 100% trẻ cân, đo, khám sức khỏe được theo dõi bằng biểu đồ.

Các đơn vị đã duy trì tốt việc đổi mới phương pháp dạy học với nhiều hoạt động phong phú như tổ chức chuyên đề, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các ngày hội, ngày lễ, tuần lễ sức khỏe; tổ chức cho trẻ 5 tuổi tham quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, tham quan tiếp cận trường tiểu học, chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào học lớp Một.

Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” đã được triển khai thực hiện có hiệu quả tại các cơ sở giáo dục mầm non với nhiều giải pháp đột phá mà đặc biệt là các giải pháp phát huy sức mạnh nội lực của từng địa phương đã làm thay đổi diện mạo các trường mầm non, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Đến nay, 100% trường mầm non có sân chơi với môi trường vui chơi thuận lợi, an toàn cho trẻ. Đi đầu trong phong trào này có Trường MN Thành Cổ, thị xã Quảng Trị; MN Gio Hải, huyện Gio Linh; MN Triệu Trạch, huyện Triệu Phong; MN Sơn Ca, huyện Cam Lộ; MN Hoa Phượng, huyện Vĩnh Linh; MN Hải Phú, huyện Hải Lăng...

2.2. Giáo dục tiểu học

Các cơ sở giáo dục tiểu học đã thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; tích hợp lồng ghép các nội dung giáo dục khác như giáo dục kỹ năng sống, an toàn giao thông, biến đổi khí hậu, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn vào giảng dạy ở các môn học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tổ chức đa dạng các hoạt động tập thể, tạo sân chơi bổ ích cho học sinh tham gia.

Sở đã chỉ đạo kịp thời các hoạt động chuyên môn, giao quyền chủ động cho các địa phương, các cơ sở giáo dục trong việc điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học trong thời gian học sinh nghỉ học phòng dịch và đi học trở lại theo hướng linh hoạt sát với thực tế của từng đơn vị, bảo đảm hiệu quả, chất lượng; tăng cường công tác hỗ trợ, nắm tình hình thực tế dạy học của các địa phương để thực hiện chương trình theo chỉ đạo và định hướng của Bộ GD&ĐT; có những điều chỉnh,

khắc phục kịp thời đối với cơ sở để thực hiện chương trình học kì 2 phù hợp và hiệu quả. Tỷ lệ học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,9%; tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,7%; tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,66%; tỉ lệ dạy học 2 buổi/ngày 75,6%; tỉ lệ học sinh bán trú đạt 25,4%.

Tiếp tục chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh thông qua sinh hoạt chuyên môn, các trường đã kịp thời điều chỉnh nội dung dạy học, phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh và tình hình của trường mình; chú trọng việc tổ chức dạy học gắn với thực tiễn đời sống học sinh, theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác, phát triển các phẩm chất, năng lực người học. Sở đã tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh, kết quả có 79 giáo viên được công nhận giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

Tích cực chuẩn bị các điều kiện sẵn sàng cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tham mưu UBND tỉnh ban hành bộ tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa; hướng dẫn các cơ sở giáo dục tiểu học chọn sách giáo khoa cấp tiểu học; triển khai tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán, đại trà thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường công tác truyền thông, tạo sự đồng thuận và sẵn sàng các điều kiện thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới cấp tiểu học; tổ chức các hội thảo tạo cơ hội cán bộ quản lý, giáo viên được tiếp cận tìm hiểu các bộ sách giáo khoa; tham mưu UBND tỉnh triển khai biên soạn tài liệu giáo dục địa phương; phối hợp, chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình sách giáo khoa lớp 1, năm học 2020-2021.

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 5171/KH-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến 2025”, rà soát, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án của Thủ tướng chính phủ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong thời gian tiếp theo.

Kết quả chất lượng giáo dục: *(Xem Phụ lục kèm theo)*.

2.3. Giáo dục trung học

Các cơ sở giáo dục cấp THCS, THPT tiếp tục chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên rà soát, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và giảm tải về chương trình môn học trong học kỳ II do dịch bệnh COVID-19 theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT; xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục pháp luật cho học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Duy trì có hiệu quả các hoạt động sinh hoạt chuyên môn cấp cụm; đã tổ chức 48 hoạt động “Ngày bộ môn” tại các cụm và 14 buổi sinh hoạt chuyên môn chung với các hình thức đa dạng như dự giờ theo nghiên cứu bài học, hội thảo, ngoại khoá...

Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học gắn với sản xuất kinh doanh, sử dụng di sản văn hóa trong dạy học, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Nhiều trường học đã xây dựng, tổ chức và duy trì sinh hoạt đều đặn các câu lạc bộ văn hóa, năng khiếu, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học, tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến, trang bị tivi, máy chiếu, bảng tương tác trong một số phòng học phục vụ hiệu quả cho việc dạy học. Đặc biệt, trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội vì dịch COVID- 19, các trường đã triển khai dạy học qua Internet và truyền hình đạt hiệu quả. Hoạt động này không chỉ giúp học sinh hệ thống hóa kiến thức đã học, tiếp thu kiến thức mới, đảm bảo tiến độ chương trình và khung thời gian năm học mà còn giúp giáo viên có cơ hội nâng cao trình độ công nghệ thông tin, chủ động trong việc nắm bắt, sử dụng phương pháp dạy học mới phù hợp với xu thế chung của thời đại.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng đổi mới. Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hoá quốc gia lớp 12 THPT tại tỉnh Quảng Trị: kết quả có 30 học sinh đạt giải, trong đó gồm 06 giải nhì, 10 giải ba và 14 giải khuyến khích, chiếm tỷ lệ 55,55%, tăng 05 giải so với năm 2019, là năm đạt số lượng giải cao nhất trong 9 năm trở lại đây. Tổ chức thành công Cuộc thi khoa học kỹ thuật khối học sinh trung học cấp tỉnh¹²; có 02 dự án dự thi Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia đạt giải (01 giải nhất và 01 giải tư). Tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại tỉnh (đợt 1): toàn tỉnh có 7.993 thí sinh đăng ký dự thi tại 24 điểm thi với 347 phòng thi; không có cán bộ coi thi và thí sinh vi phạm quy chế thi; tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT năm 2020 (trước phúc khảo, gồm THPT và GDTX) đạt 94,45%.

Kết quả chất lượng giáo dục: *(Xem Phụ lục kèm theo)*.

2.4. Giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp

Sở GD&ĐT hướng dẫn các trung tâm GDNN-GDTX chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học gắn với đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

Các trung tâm GDNN-GDTX đã tăng cường công tác tuyên truyền tư vấn hướng nghiệp, thu hút học sinh sau tốt nghiệp THCS vào học tại các trung tâm với hình thức vừa học văn hóa vừa học trung cấp nghề nhằm thực hiện Đề án phân luồng học sinh đồng thời tăng tỉ lệ người lao động được qua đào tạo. Tổng số học viên GDTX cấp THPT năm học 2019-2020 là 760 (tăng 186 học viên so với năm trước); có 589 học viên vừa học văn hóa vừa học trung cấp nghề và 13.120 học viên học nghề phổ thông); phối hợp với sở, ngành tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, liên kết với

¹² Toàn tỉnh có 100 dự án dự thi, gồm 31 dự án cá nhân và 69 dự án tập thể, 179 học sinh các trường THCS thuộc 9 phòng GD&ĐT, 29 trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học; kết quả Ban Tổ chức đã trao 60 giải từ giải tư đến giải nhất, chọn 02 dự án dự thi quốc gia.

các trường cao đẳng, trung cấp tổ chức được các lớp liên kết đào tạo trình độ nghề ngắn hạn cho 2500 học viên (tăng 1828 học viên).

Các trung tâm đã mở các lớp tin học, ngoại ngữ cho cán bộ, sinh viên và người lao động trên địa bàn; tổ chức ôn tập, thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 1001 học viên. Ngoài ra, trung tâm GDNN-GDTX Hướng Hóa, Vĩnh Linh đã mở các lớp dạy tiếng Brữ-Vân Kiều cho 119 học viên.

Trung tâm GDTX, Tin học – Ngoại ngữ tỉnh là đơn vị tự chủ toàn phần theo Quyết định của UBND tỉnh, đã thực hiện tốt chức năng liên kết đào tạo. Năm học 2019-2020 trung tâm có 1.782 học viên/35 lớp (tăng so với năm trước 107 học viên), trong đó hệ vừa làm vừa học 1.574 học viên và hệ từ xa 208 học viên; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ là 1222 lượt.

Toàn tỉnh có 141 trung tâm học tập cộng đồng cấp xã, 768 trung tâm học tập cộng đồng thôn bản¹³. Các trung tâm GDNN-GDTX chủ động phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng tổ chức 28 chuyên đề đáp ứng yêu cầu của người học (09 chuyên đề cấp tỉnh, 19 chuyên đề cấp huyện); có 52.550 lượt người tham gia các hoạt động tại trung tâm học tập cộng đồng. Kết quả xếp loại 141 trung tâm học tập cộng đồng có 50 loại tốt, 51 khá, 11 trung bình, không xếp loại 29. Việc đánh giá chất lượng hoạt động các trung tâm ngày càng chặt chẽ và thực chất hơn.

Sở đã tăng cường công tác quản lý đối với các trung tâm Ngoại ngữ, Tin học, trung tâm Giáo dục kỹ năng sống. Toàn tỉnh hiện có 35 trung tâm ngoại ngữ, tin học tăng 13 trung tâm so với năm trước) và 08 trung tâm Giáo dục kỹ năng sống. Nhìn chung các trung tâm dần ổn định và định hình hoạt động¹⁴.

Kết quả chất lượng giáo dục thường xuyên cấp THPT: *(Xem Phụ lục kèm theo)*.

3. Công tác tổ chức cán bộ và phát triển đội ngũ nhà giáo

Sở GD&ĐT phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm, khung năng lực và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Đây là cơ sở pháp lý để các cơ sở giáo dục làm căn cứ để xác định số người làm việc, đồng thời tham mưu các cấp quản lý bố trí đủ định mức số người làm việc.

Về tổ chức bộ máy, Sở GD&ĐT đã được UBND tỉnh bổ nhiệm bổ sung 01 Phó Giám đốc; các phòng thuộc Sở đang tiếp tục tuyển bổ sung công chức, đủ vị trí việc làm đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ.

¹³ Trong đó 101 TTHTCĐ kết hợp với nhà văn hóa xã, bưu điện xã, 40 TTHTCĐ có trụ sở riêng, 112 TTHTCĐ có tủ sách riêng. Ban giám đốc các TTHTCĐ được kiện toàn, toàn tỉnh có 423 CBQL, 86 GV biệt phái, 75 cộng tác viên. Sở căn cứ kinh phí thực hiện Đề án XDXHHT trang cấp tài liệu, học liệu, thiết bị cho 21 TTHTCĐ trên toàn tỉnh với tổng số tiền trên 1 tỷ đồng.

¹⁴ Sở chỉ đạo các trung tâm tin học, ngoại ngữ thực hiện nghiêm túc hoạt động theo Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT của Bộ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong việc đào tạo, liên kết đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ. Sở tổ chức kiểm tra 03 trung tâm ngoại ngữ, tin học, các trung tâm đều có hồ sơ cấp phép, tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, thi và cấp chứng chỉ theo quy định. Hiện nay, Sở đang tạm dừng hoạt động các trung tâm Ngoại ngữ: Sdream, Gel và Anh Quốc; tạm dừng hoạt động sát hạch chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản đối với Trung tâm CNTT và Truyền thông. Kết quả: số học viên dự thi sát hạch chứng chỉ CNTT cơ bản tại các cơ sở GDTX 1001, số học viên đủ điều kiện cấp chứng chỉ 886.

Công tác quy hoạch, rà soát, tuyển dụng, sắp xếp đội ngũ được thực hiện đúng quy định. Đầu năm học 2019 - 2020, Sở đã giải quyết nguyện vọng chuyển công tác cho 19 giáo viên, nhân viên, đồng thời điều động 02 cán bộ quản lý (do đã đủ 02 nhiệm kỳ công tác tại 01 đơn vị), điều động giáo viên từ đơn vị thừa đến đơn vị thiếu 15 giáo viên và tiếp tục biệt phái 10 giáo viên để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy ở các trường đang thiếu giáo viên. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý được thực hiện đúng quy trình, kịp thời. Trong năm học, Sở đã bổ nhiệm mới cán bộ quản lý khối trực thuộc 7 người (trong đó có 2 cấp trưởng, 5 cấp phó); bổ nhiệm lại và bổ nhiệm do sáp nhập 19 người (trong đó có 6 cấp trưởng, 13 cấp phó). Toàn tỉnh tuyển dụng 370 viên chức giáo dục, trong đó Sở GD&ĐT tuyển dụng 23 giáo viên, khối thuộc UBND huyện quản lý tuyển dụng 347 giáo viên, nhân viên (Mầm non 165 người, Tiểu học 120 người và THCS 62 người).

Sở phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng xét luân chuyển giáo viên vùng khó theo Nghị quyết số 12/2008/NQ-HĐND và Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2008/NQ-HĐND) cho 11 giáo viên có nguyện vọng; đề xuất với UBND tỉnh thống nhất chủ trương tuyển dụng đặc cách đối với 14 giáo viên đã được cử sang giảng dạy tại tỉnh Savannakhet (Lào), trong đó 11 giáo viên hoàn thành nghĩa vụ 3 năm được xét tuyển năm 2020 và đề xuất phương án cử giáo viên tiếp tục làm nghĩa vụ quốc tế tại Lào trong năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo.

Ngành GD&ĐT cử đại biểu tham gia các lớp tập huấn do Bộ GD&ĐT tổ chức, tích cực tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo các yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, tập huấn triển khai thực hiện chương trình, sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đúng lộ trình đảm bảo tiến độ, chất lượng. Các phòng GD&ĐT và cơ sở giáo dục đã chủ động mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ với các chuyên đề, mô đun sát với yêu cầu đổi mới, đạt nhiều kết quả tích cực.

Toàn Ngành tiếp tục thực hiện nghiêm túc chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP. Kết quả, tính đến ngày 31/7/2020, toàn ngành đã thực hiện tinh giản biên chế được 408 trường hợp, trong đó đối tượng tinh giản là CBQL: 35, giáo viên: 353; nhân viên: 20. Riêng từ tháng 01 đến tháng đầu tháng 8 năm 2020, toàn ngành thực hiện tinh giản biên chế được 51 trường hợp.

4. Công tác kế hoạch, tài chính, thống kê; tăng cường cơ sở vật chất; công tác xã hội hóa giáo dục

4.1. Công tác kế hoạch

Sở GD&ĐT đã chủ động phối hợp với các địa phương xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hàng năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; kế hoạch tài chính ngân sách hàng năm, kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2021-2023; triển khai rà soát, xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; kế hoạch triển khai chương trình giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai

đoạn 2016-2020 trình Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh đúng kỳ hạn, đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và khả thi.

Thực hiện việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh cho các trường trực thuộc phù hợp với điều kiện của từng đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, đội ngũ và thực hiện phổ cập giáo dục, phân luồng học sinh trên địa bàn toàn tỉnh.

4.2. Công tác tài chính

Sở GD&ĐT phối hợp với Sở Tài chính và UBND cấp huyện tham mưu xây dựng, phân bổ dự toán chi ngân sách giáo dục đảm bảo các quy định và yêu cầu phát triển của từng đơn vị; đồng thời ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện thu chi trong các nhà trường. Làm tốt công tác quản lý tài chính, ngân sách; phân khai kinh phí kịp thời, thu đúng, thu đủ và chi đúng nguyên tắc. Thực hiện nghiêm túc quy định Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực của xã hội đầu tư cho giáo dục. Sở đã tổ chức thanh tra chuyên đề việc thực hiện các khoản thu tại một số trường học trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong nhà trường.

Các cơ sở giáo dục triển khai việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước theo đúng quy trình; thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh; công khai ngân sách theo đúng quy định; triển khai thực hiện quản lý tài chính, tài sản bằng các phần mềm chuyên dụng. Công tác quản lý tài chính, tài sản ngày càng đi vào nền nếp, đảm bảo công khai, minh bạch và đáp ứng tốt các điều kiện cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành.

Các đơn vị, trường học triển khai thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước hướng dẫn lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước ở các đơn vị trực thuộc theo đúng quy trình.

Thực hiện Công văn số 2976/BGDĐT-KHTC ngày 15/7/2019 của Bộ GD&ĐT, Công văn số 3361/UBND-VX ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thực hiện điều hành giá và thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020, Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn 1262/SGDĐT-KHTC ngày 12/8/2019 hướng dẫn thực hiện các khoản thu năm học 2019-2020, theo nguyên tắc thu đúng nội dung, đúng định mức, công khai, được sự đồng thuận của phụ huynh và thực hiện đúng quy định của pháp luật; đã tổ chức tập huấn phần mềm quản lý các khoản thu trong trường học và triển khai thực hiện các khoản thu thông qua ngân hàng không dùng tiền mặt.

4.3. Công tác thống kê

Thực hiện Quyết định số 1904/QĐ-BGD&ĐT ngày 04/7/2019 của Bộ GD&ĐT quy định kỹ thuật về dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, Sở GD&ĐT và các đơn vị, trường học trong toàn ngành đã từng bước triển khai xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu ngành nhằm cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý giáo dục; tuy nhiên cơ sở dữ liệu giáo dục tại các đơn vị, địa phương không đồng bộ về nền tảng triển khai các phần mềm ứng dụng, đã

gây nhiều khó khăn cho công tác kết nối dữ liệu toàn ngành, liên thông đồng bộ dữ liệu ngành từ cơ sở đến Bộ GD&ĐT.

4.4. Xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị dạy học

Thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học theo Quyết định số 1625/QĐ-TTg ngày 11/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014-2015 và lộ trình đến năm 2020. Đến năm 2020, đã hoàn thành đầu tư xây dựng 236 phòng học, xóa phòng học tạm, mượn (mầm non 97 phòng, tiểu học 139 phòng) ở các xã đặc biệt khó khăn với tổng kinh phí 140 tỷ đồng. Sở đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 34/2018/NQ-HĐND về Đề án xóa phòng học tạm, phòng học mượn giai đoạn 2019-2021. Trong năm học 2019-2020, UBND tỉnh đã đầu tư xóa 109 phòng học tạm, mượn với tổng kinh phí 76.889 triệu đồng, hoàn thành đạt 100% kế hoạch nguồn vốn ngân sách tỉnh theo Đề án xóa phòng học tạm, mượn và đạt 28% so với mục tiêu của Đề án giai đoạn 2019-2021.

Các trường học đã thực hiện kiểm tra, rà soát, kiểm kê thiết bị dạy học, tổ chức thanh lý thiết bị dạy học, đồ chơi trẻ em bị hư hỏng không sử dụng được, trên cơ sở đó có kế hoạch tu sửa mua sắm bổ sung để chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. Thực hiện chế độ phụ cấp nghề nghiệp đối với cán bộ thư viện và thiết bị dạy học; đến nay nhiều trường học trong tỉnh đã bố trí đủ cán bộ phụ trách thư viện, thiết bị dạy học.

Các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện công tác tự làm thiết bị dạy học, huy động phụ huynh học sinh làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ. Phong trào xây dựng thư viện và phòng học bộ môn đạt chuẩn có chuyên biến tích cực, trong năm học 2019 – 2020 Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 1431/SGDĐT-GDTrH ngày 06/9/2019 Hướng dẫn về công tác thư viện trường học; Công văn số 1432/SGDĐT-GDTrH ngày 06/9/2019 Hướng dẫn về công tác thiết bị. Trên cơ sở đăng ký của các trường học Sở đã kiểm tra công nhận 02 thư viện xuất sắc, 02 thư viện tiên tiến, 12 thư viện đạt 5 tiêu chuẩn, 57 phòng học bộ môn đạt tiêu chuẩn. Toàn tỉnh hiện có 906 phòng học bộ môn, phòng thực hành, 100% các trường cơ bản đều có phòng học bộ môn, phòng thực hành đảm bảo chất lượng.

Thực hiện công tác đấu thầu mua sắm trang thiết bị dạy học, trang bị cho các nhà trường. Đến 2020 đã mua sắm bổ sung 118 bộ thiết bị phòng học ngoại ngữ cho các trường phổ thông (từ tiểu học đến THPT) với tổng kinh phí gần 30 tỷ đồng, từng bước đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình 10 năm; mua sắm bổ sung 400 máy tính hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục; mua sắm bổ sung 140 bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các trường mầm non với tổng kinh phí 10,6 tỷ đồng. Chuẩn bị điều kiện CSVC để triển khai sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021, ngành giáo dục đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học lớp 1 cho các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, đã triển khai công tác đấu thầu với giá gói thầu 18,947 tỷ đồng.

Tham mưu Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020 với tổng kinh phí 66,619 tỷ đồng để hỗ trợ mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu và bàn ghế học sinh, trang thiết bị, đồ dùng nhà ăn, nhà bếp, khu ở nội

trú; sửa chữa, cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất các trường, điểm trường tiểu học, trung học cơ sở công lập có học sinh bán trú tại các thôn đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

4.5. Công tác xã hội hóa giáo dục

Tham mưu xây dựng và thực hiện tốt một số chủ trương xã hội hóa giáo dục trong hoạt động giáo dục trên địa bàn tỉnh. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện công tác xã hội hóa xây dựng cơ sở vật chất trường lớp học đảm bảo quy trình, đúng mục đích và sử dụng hiệu quả; đã góp phần bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các nhà trường.

Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh. Hệ thống trường lớp trên địa bàn được đa dạng hóa, nhiều trường tư thục với các ngành học, cấp học, trung tâm rèn luyện kỹ năng tư thục được thành lập và đưa vào hoạt động.

Toàn ngành đã phát động phong trào giáo dục và đào tạo chung tay xây dựng nông thôn mới¹⁵. Các cơ sở giáo dục đã huy động phụ huynh tham gia các hoạt động nhằm xây dựng trường học “xanh, sạch, đẹp”, nhiều cơ sở giáo dục đã tổ chức cho hội cha mẹ học sinh tích cực tham gia làm đồ dùng dạy học và đồ chơi cho trẻ. Các đơn vị, trường học đã tích cực huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ xây dựng trường, lớp, xây dựng các công trình vệ sinh đảm bảo số lượng và chất lượng. Xây dựng các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh, sinh viên nghèo học giỏi; kêu gọi đầu tư và tạo cơ chế thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia mở trường lớp.

5. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Trị; phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành 37 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GD&ĐT; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh rà soát nâng cấp 6 dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 2 lên mức độ 4; rà soát, chuẩn hóa 125 TTHC thuộc ba cấp (tỉnh, huyện, xã) trên cơ sở dữ liệu quốc gia; công bố nội dung 80 TTHC trên Cổng thông tin điện tử của ngành, cổng dịch vụ công của tỉnh, đồng thời niêm yết tại Trụ sở Sở GD&ĐT và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong tiếp cận thông tin TTHC. Tiếp nhận 377/630 hồ sơ TTHC qua mạng internet, đạt tỷ lệ 59,8%, đây là tỷ lệ cao nhất từ trước đến nay; giải quyết trước hạn 630/630 TTHC, đạt tỷ lệ 100%. Triển khai nâng cấp, chuyển đổi ISO từ TCVN 9001:2008 sang TCVN 9001:2015; ban hành và tổ chức thực hiện 06 quy trình ISO giải quyết công việc hành chính của ngành; đăng tải trên 200 tin, bài, video clip tuyên truyền công tác CCHC trên Cổng thông tin điện tử của ngành và các đơn vị trực thuộc Sở. Tham mưu HĐND tỉnh ban hành 02 nghị quyết, bãi bỏ 02 nghị quyết, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung 01 quyết định quy phạm pháp luật, tạo cơ chế chính sách địa phương để phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; rà

¹⁵ Kết thúc năm học 2019-2020 toàn tỉnh đã có 64/101 xã đạt chuẩn NTM về tiêu chí trường học, 79/101 xã đạt chuẩn về tiêu chí giáo dục.

soát 17 văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh thuộc trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện của Sở GD&ĐT.

Trên cơ sở kết quả đạt được từ những năm học trước về thực hiện chủ đề “Triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học”, toàn ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và dạy học, đạt được một số kết quả quan trọng. Các đơn vị, trường học từ Sở đến cơ sở đã duy trì hoạt động và phát huy hiệu quả của Cổng thông tin điện tử giáo dục, đảm bảo thông tin xuyên suốt phục vụ công tác quản lý và điều hành. Nhiều đơn vị đã tích cực viết bài, đưa tin hoạt động của đơn vị lên cổng thông tin, lan tỏa các hoạt động trong toàn ngành¹⁶.

Các đơn vị trường học đã tích cực triển khai các phần mềm ứng dụng vào công tác quản lý như: Phần mềm kiểm định chất lượng, phần mềm quản lý học sinh, sổ điểm điện tử, phần mềm quản lý ngân hàng đề... Nhiều đơn vị đã xây dựng được hệ thống ngân hàng đề thi phục vụ dạy học, hướng đến xây dựng một hệ thống ngân hàng đề thi trực tuyến trong toàn ngành phục vụ công tác dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá, tiêu biểu là Phòng GD&ĐT Hải Lăng, Trường THPT Thị Xã Quảng Trị, THPT Đakrông, THPT Hướng Hóa. Việc sinh hoạt chuyên môn trên “Trường học kết nối” đã được giáo viên và học sinh quan tâm, tích cực tham gia và chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chuyên môn và vận dụng trong công tác tổ chức các chuyên đề dạy học và tập huấn trực tuyến. Đến nay toàn tỉnh đã có 9418 giáo viên được cấp tài khoản và 12.700 lượt giáo viên và 4341 lượt tổ/nhóm chuyên môn tham gia sinh hoạt chuyên môn trên “Trường học kết nối”. Nhiều giáo viên đã tích cực xây dựng các bài giảng Elearning phục vụ dạy học trực tuyến như các đơn vị ở Phòng GD&ĐT Hải Lăng; một số giáo viên đã tích cực tham gia diễn đàn giáo dục trên nền tảng CNTT và gửi bài giảng Elearning dự thi toàn quốc và đã có 2 giáo viên lọt vào top 50 sản phẩm xuất sắc trong toàn quốc¹⁷.

Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành từng bước được hoàn thiện, đã tự động cập nhật dữ liệu từ các đơn vị trường học để đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của Bộ GD&ĐT. Ngành đã triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến với 10 điểm cầu nối từ Sở về cơ sở, kết nối với Bộ GD&ĐT. Triển khai tốt hệ thống một cửa điện tử trực tuyến phục vụ người dân; việc ứng dụng CNTT trong các dịch vụ công trực tuyến đã mang lại hiệu quả trong công tác CCHC của ngành.

Đề ứng phó với dịch bệnh COVID-19 và thực hiện phương châm “Tạm dừng đến trường nhưng không ngừng việc học”, với sự chỉ đạo quyết liệt của Sở, toàn ngành đã tích cực, nỗ lực khắc phục khó khăn, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, tổ chức dạy học trực tuyến góp phần vào việc hoàn thành chương trình và kế hoạch năm học. Các đơn vị, trường học khai thác, sử dụng hai phần mềm chủ yếu để dạy học trực tuyến (phần mềm Viettelstudy và phần mềm VNPT Elearning); đồng thời Sở đã phối hợp với Sở GD&ĐT Hà Nội, Đài PT-TH

¹⁶ Trong năm học 2019-2020 toàn ngành đã có 16.187 tin, bài đăng trên Cổng thông tin điện tử, trong đó một số đơn vị có số lượng bài viết nhiều như: Phòng GD&ĐT Vĩnh Linh có 1922 tin, bài; Phòng GD&ĐT Hướng Hóa 1967 tin, bài; Phòng GD&ĐT Triệu Phong có 1851 tin, bài; Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn có 1023 tin, bài; Trường THPT Hướng Hóa có 1011 tin, bài...

¹⁷ Cô Nguyễn Thị Duyên, Trường TH Hàm Nghi – Đông Hà, cô Dương Thị Thu Trang, Trường Ischool Quảng Trị.

tỉnh tiếp sóng Đài Truyền hình Hà Nội về chương trình dạy học qua sóng truyền hình cho học sinh trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, nhiều đơn vị, trường học trong toàn ngành đã ứng dụng mạng xã hội, phần mềm Zoom cloud meeting, phần mềm Teamviewer, phần mềm Dropbox, phần mềm Office 365,... để phục vụ công tác quản lý, dạy học.

6. Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19

Sở GD&ĐT đã phối hợp với Sở Y tế để tham mưu UBND tỉnh quyết định chủ trương cho học sinh nghỉ học và đi học trở lại; ban hành các văn bản chỉ đạo các phòng GD&ĐT và cơ sở giáo dục trong toàn ngành về công tác phòng chống dịch bệnh; thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 ngành Giáo dục; tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt, phổ biến kế hoạch phòng chống dịch bệnh đến các đơn vị, trường học; thành lập các đoàn đi kiểm tra thực tế công tác phòng, chống dịch bệnh tại một số trường học; lập chuyên mục mới “Phòng chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus nCoV” trên Cổng thông tin điện tử của Sở, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí truyền thông kịp thời, đầy đủ về các hoạt động ứng phó với dịch bệnh của ngành Giáo dục.

Trong thời gian học sinh tạm nghỉ học, các trường học đã tiến hành công tác vệ sinh trường lớp học, tiêu độc, khử trùng, đồng thời bằng các hình thức khác nhau duy trì sự liên lạc giữa nhà trường và phụ huynh, sự liên lạc giữa giáo viên với học sinh để phối hợp quản lý học sinh ở nhà, giao nhiệm vụ học tập và hướng dẫn học sinh tự học. Sở GD&ĐT đã có chỉ đạo tạm dừng các hoạt động tập trung đông người, hoãn hoặc dừng tổ chức một số hoạt động lớn của ngành để điều chỉnh kế hoạch năm học cho phù hợp với những tình hình thực tế do dịch bệnh COVID-19 gây ra¹⁸.

Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học 2019-2020; điều chỉnh kế hoạch năm học và một số hoạt động chuyên môn trong năm học phù hợp với tình hình mới, chỉ đạo các trường học phối hợp với phụ huynh trong công tác quản lý học sinh, hướng dẫn học sinh tự học... Sở đã cấp hơn 127.119 tài khoản cho giáo viên và học sinh (trong đó 7.119 tài khoản giáo viên và hơn 120.000 tài khoản cho học sinh); 1.211 bài giảng với 255 khóa học được đưa lên trang dạy và học trực tuyến. Ngành GD&ĐT đã triển khai dạy học qua internet từ ngày 26/3 đến 4/5/2020. Trong quá trình triển khai, giáo viên đã khởi tạo tài khoản trên hệ thống Viettel Study hơn 8.600 tài khoản, trong đó kích hoạt 6.007 tài khoản, chiếm 70%, 125.430 tài khoản học sinh được khởi tạo, đã kích hoạt 54.519, chiếm 43%. Đối với việc triển khai thực hiện học trực tuyến bậc THPT đạt 90,03%, THCS 78,3%, giáo dục thường xuyên 53,31%, cấp tiểu học khuyến khích thực hiện để đảm bảo vừa củng cố hệ thống hóa kiến thức vừa cung cấp kiến thức mới cho học sinh.

Chỉ đạo các trường học và các trung tâm tạm ngưng dạy thêm, học thêm và không tổ chức thi các loại chứng chỉ trong thời gian học sinh tạm nghỉ học để phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Đối với các trường vùng sâu, vùng xa, biên

¹⁸ Dừng tổ chức liên hoan văn hóa học đường các cấp ngành GD&ĐT Quảng Trị năm học 2019-2020, chuyển sang năm học 2020-2021; điều chỉnh thời gian tổ chức thi chọn học sinh giỏi văn hóa THCS năm học 2019-2020; điều chỉnh một số hoạt động chuyên môn học kỳ II năm học 2019-2020...

giới không có điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin, Sở GD&ĐT yêu cầu các trường phối hợp với chính quyền địa phương, đồn biên phòng, trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn và phụ huynh học sinh để phát tài liệu và hướng dẫn cho học sinh học tập, đồng thời nắm tình hình và số lượng học sinh không tham gia học trực tuyến và học qua truyền hình do điều kiện công nghệ thông tin, các trường xây dựng kế hoạch dạy bù khi học sinh quay trở lại trường đảm bảo vừa sức về kiến thức và thời gian.

Sau khi các trường học tổ chức dạy học trở lại, Sở đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục công tác vệ sinh trường lớp học, đặc biệt hướng dẫn học sinh vệ sinh cá nhân và thông khí tại các lớp học; tiến hành rà soát đánh giá kết quả dạy học qua Internet, trên truyền hình, trên cơ sở đó phân loại học sinh, xây dựng kế hoạch dạy học, chủ động bố trí lịch học, lịch dạy bù phù hợp, thực hiện tinh giản chương trình theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Phối hợp với gia đình học sinh, chính quyền và đoàn thể địa phương để tuyên truyền, vận động học sinh đến lớp. Các cơ sở giáo dục đã hoàn thành chương trình học kỳ II trước ngày 11/7/2020 và kết thúc năm học trước ngày 15/7/2020.

Trước những khó khăn do tác động, ảnh hưởng của dịch COVID-19, Sở đã tổ chức đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 đối với hoạt động của ngành GD&ĐT Quảng Trị và đánh giá hiệu quả tổ chức hoạt động dạy học qua internet, trên truyền hình trong thời gian học sinh không đến trường để phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời tổng hợp đề xuất với Chính phủ, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với giáo viên, nhân viên và cơ sở giáo dục gặp khó khăn do tác động của dịch COVID-19.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

1.1. Ngành GD&ĐT đã tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành nhiều cơ chế, chính sách địa phương phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; nhiều chính sách mới ban hành đã phát huy tác dụng, từng bước tháo gỡ những khó khăn, bất cập, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy sự phát triển của ngành GD&ĐT. Trong đó nổi bật là tham mưu HĐND tỉnh ban hành cơ chế phát triển Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn trong giai đoạn mới và Đề án cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh, cung cấp nước sạch trong trường học, Đề án phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú và bán trú trên địa bàn tỉnh.

1.2. Công tác chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đã được triển khai tích cực với quyết tâm cao. Đến thời điểm này, các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện của tỉnh đã ban hành tương đối đầy đủ. Công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và biên soạn tài liệu giáo dục địa phương đang được triển khai theo đúng kế hoạch. Sở GD&ĐT và các sở, ngành, địa phương đã và đang tích cực phối hợp, rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới, trọng tâm là triển khai đối với lớp 1 năm học 2020-2021.

1.3. Trước những diễn biến của tình hình dịch bệnh COVID-19, ngành GD&ĐT đồng thời triển khai hai nhiệm vụ trọng tâm là duy trì các hoạt động dạy

học, giáo dục và phòng, chống dịch bệnh với tinh thần bình tĩnh, chủ động, không bị động lúng túng. Quán triệt tinh thần “chống dịch như chống giặc” của Chính phủ và phương châm “Tạm dừng đến trường nhưng không ngừng việc học” của Bộ GD&ĐT, ngành GD&ĐT từ Sở đến cơ sở đã linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành thích ứng với tình hình mới, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh có những chủ trương kịp thời; điều chỉnh kế hoạch năm học và chỉ đạo, hỗ trợ triển khai các hoạt động chuyên môn phù hợp trong thời gian học sinh nghỉ học phòng dịch và đi học trở lại; tổ chức các hoạt động dạy học qua internet, truyền hình bước đầu đạt hiệu quả; hoàn thành chương trình học kỳ II và năm học 2019-2020; bảo vệ an toàn về sức khỏe cho học sinh, giáo viên và cán bộ làm nhiệm vụ thi; tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 (đợt 1).

1.4. Sở đã tích cực phối hợp với các địa phương sắp xếp lại mạng lưới trường lớp theo kế hoạch của tỉnh; đến nay, toàn tỉnh đã sáp nhập, hợp nhất các cơ sở giáo dục công lập, giảm 99 đầu mối, đạt tỷ lệ 93,4% so với kế hoạch. Việc sắp xếp lại mạng lưới trường lớp góp phần tinh gọn bộ máy, tăng quy mô trường lớp.

1.5. Ngành GD&ĐT và các địa phương đã huy động, tiếp nhận các nguồn lực đầu tư từ Trung ương và ngân sách địa phương để kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học tạm, phòng học mượn. Trong năm 2019, đã triển khai xây dựng được 109 phòng học tại huyện Hướng Hóa và Đakrông, hoàn thành đạt 100% kế hoạch theo Đề án xóa phòng học tạm, mượn năm 2019 và đạt 28% so với mục tiêu của Đề án giai đoạn 2019-2021.

1.6. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục đào tạo được tăng cường. Công tác truyền thông trong ngành Giáo dục đã có nhiều đổi mới. Công tác thanh tra, kiểm tra được quan tâm đúng mức góp phần giữ vững nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng giáo dục của toàn Ngành. Chất lượng giáo dục đại trà được duy trì ổn định, chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục đạt thành tích phấn khởi¹⁹. Kết thúc năm 2019, Ngành GD&ĐT đã hoàn thành đạt 3/3 chỉ tiêu cơ bản của tỉnh; chỉ số cải cải hành chính toàn ngành GD&ĐT đạt 86,91/100 điểm, xếp thứ 5/20 sở, ban, ngành; chỉ số hoàn thành nhiệm vụ toàn ngành đạt 92,29/100 điểm, được UBND tỉnh xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đứng thứ 02/20 sở, ngành; GD&ĐT đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung về kinh tế - xã hội của tỉnh, giai đoạn 2016-2020.

2. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

2.1. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học còn thiếu chưa đáp ứng đủ nhu cầu và chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT; nhiều cơ sở giáo dục thiếu phòng học, phòng bộ môn, thư viện, thiết bị dạy học tối thiểu, thiết bị phòng học bộ môn; tỷ lệ nhà vệ sinh và nước sạch chưa đạt chuẩn còn cao. Tình trạng thiếu cơ sở vật chất và thiếu giáo viên đã ảnh hưởng đến việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức bán trú cho học sinh. Ở cấp tiểu học, hiện toàn tỉnh có gần 15% học sinh chưa được học 2

¹⁹ Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm 2020, học sinh Quảng Trị đạt số lượng giải cao nhất trong 9 năm trở lại đây; 01 học sinh vào vòng chung kết Đường lên đỉnh Olympia năm thứ 20 (Em Văn Ngọc Tuấn Kiệt, học sinh Trường THPT Thị Xã Quảng Trị); tại Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia năm học 2019-2020, tỉnh Quảng Trị vinh dự cùng với 10 tỉnh, thành trong cả nước có 01 dự án đoạt giải nhất, được Ban Giám khảo Cuộc thi đánh giá cao.

buổi/ngày, trong đó huyện miền núi Hướng Hóa học sinh học 2 buổi ngày mới đạt tỉ lệ 55%. Tỷ lệ học sinh bán trú còn thấp, hiện toàn tỉnh chỉ có hơn 23% học sinh bán trú. Việc tổ chức bán trú cho trẻ tại một số cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học còn gặp khó khăn.

2.1. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin ở nhiều trường học chưa đáp ứng, không đồng bộ để triển khai dạy học qua internet; đa số học sinh và giáo viên vùng sâu, vùng xa và một bộ phận học sinh, giáo viên ở vùng thuận lợi thiếu thiết bị dạy học qua mạng. Các điều kiện kỹ thuật của các đối tác cung cấp dịch vụ internet chưa đảm bảo dẫn đến nghẽn mạng ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả dạy học trực tuyến. Các công cụ dịch vụ internet tính bảo mật chưa tốt đã ảnh hưởng đến tâm lý, chất lượng dạy học qua mạng. Dịch bệnh COVID-19 đã có ảnh hưởng, tác động tiêu cực đến các hoạt động của ngành GD&ĐT. Việc học sinh nghỉ học ở trường dài ngày để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện chương trình dạy học và chất lượng giáo dục, nhất là đối với học sinh các lớp đầu cấp tiểu học; việc hoàn thành chương trình giáo dục học kỳ II và kết thúc năm học 2019-2020 muộn hơn các năm học trước.

2.3. Việc sáp nhập trường lớp mặc dù đã diễn ra đúng tiến độ, đạt yêu cầu nhưng vẫn tồn tại một số bất cập: Một số trường sau khi sáp nhập còn có nhiều điểm trường và khoảng cách giữa các điểm trường khá xa, gây khó khăn trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục, làm ảnh hưởng đến lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

2.4. Tỷ lệ trẻ nhà trẻ huy động đến trường trong toàn tỉnh còn thấp (34,1%); lớp ghép 2, 3 độ tuổi cấp học mầm non còn nhiều, đặc biệt ở các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số (toàn tỉnh còn 275 lớp ghép, riêng miền núi có 143 lớp - Hướng Hóa 94 lớp, Đakrông 49 lớp). Nhiều địa phương không mở rộng được số nhóm lớp, trong khi trẻ trong xã hội ngày càng cao, việc giao chỉ tiêu huy động cho các trường mầm non tăng dần hàng năm. Chính vì vậy, tỷ lệ huy động nhà trẻ đạt thấp và số lượng trẻ mẫu giáo trên lớp ở các trường mầm non vùng thuận lợi cao (có nơi vượt đến 10 trẻ/lớp so với quy định).

2.5. So với năm học 2018-2019, năm học 2019-2020 tỉ lệ triển khai tiếng Anh chương trình 10 năm từ lớp 3 ở các cơ sở giáo dục đã có chuyển biến tăng về quy mô số học sinh tham gia. Tuy nhiên, tại các huyện Đakrông, Hướng Hóa và Vĩnh Linh vẫn gặp khó khăn trong triển khai dạy học tiếng Anh từ lớp 3 với thời lượng 4 tiết/tuần. Chất lượng dạy học ngoại ngữ đã từng bước được cải thiện song chưa đáp ứng kỳ vọng.

2.6. Do phòng, chống dịch bệnh COVID-19, thời gian nghỉ học kéo dài nên một bộ phận học sinh sao nhãng việc học. Tình trạng học sinh vi phạm nề nếp, vi phạm pháp luật vẫn còn xảy ra. Một số địa bàn vùng biên giới và đô thị, các tệ nạn xã hội như ma túy, nghiện game có nguy cơ xâm nhập sâu vào học đường.

2.7. Các văn bản hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm các cấp có sự điều chỉnh nên công tác cấp giấy phép, kiểm tra tại các cơ sở dạy thêm học thêm vẫn còn bất cập, chưa theo kịp thực tế. Vẫn còn tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định. Một số trường học có sai phạm trong công tác thu, chi tài chính đầu năm học, gây bức xúc trong dư luận.

2.8. Mặc dù ngành Giáo dục cũng như các địa phương trong tỉnh đã tích cực, chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế nhưng so với yêu cầu đề ra, tỷ lệ CBCCVC thực hiện tinh giản biên chế (giai đoạn từ năm 2015 đến tháng 7/2020) còn khá thấp (khoảng 3,5%, trong khi yêu cầu đề ra từ năm 2015 đến năm 2021, phải thực hiện tinh giản biên chế ít nhất đạt tỷ lệ 10% tổng số CBCCVC trong biên chế của đơn vị năm 2015).

2.9. Công tác đơn giản hóa chế độ báo cáo của ngành còn nhiều bất cập, chông chéo. Công tác tự đánh giá và xây dựng trường chuẩn quốc gia ở khối THPT chưa đạt kế hoạch đề ra. Một số cơ sở giáo dục khai thác chưa hiệu quả Công nghệ tin điện tử của đơn vị trong công tác quản trị trường học. Tỷ lệ ban hành văn bản ký số tại các cơ sở giáo dục còn thấp (riêng khối trực thuộc Sở đạt dưới 30%).

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

NĂM HỌC 2020 - 2021

Năm học 2020 - 2021 ngành GD&ĐT tiếp tục tập trung thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung hoàn thành các điều kiện để triển khai chương trình, sách giáo khoa từ năm học 2020-2021; triển khai Luật Giáo dục năm 2019 được Quốc hội thông qua; xây dựng chương trình hành động và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm học 2019-2020 về việc triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 05 nhóm giải pháp cơ bản của ngành, khắc phục những hạn chế, tồn tại năm học 2019-2020, ngành GD&ĐT Quảng Trị xác định rõ thời cơ thuận lợi, dự báo những thách thức khó khăn, tiếp tục nỗ lực phấn đấu, tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu sau đây:

I. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU CHUNG

1. Tập trung thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; triển khai Luật Giáo dục 2019; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản về lĩnh vực giáo dục đào tạo mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra.

2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối

sống, kỹ năng sống cho học sinh. Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định nêu gương đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong toàn ngành.

3. Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Tích cực triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với lớp 1, chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu chương trình mới (lớp 2, lớp 6 và các lớp tiếp theo); đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục. Xây dựng xã hội học tập; nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện.

4. Tiếp tục thực hiện tốt việc đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và phương thức thi, kiểm tra, đánh giá, tạo sự chuyên biến tích cực, rõ nét về chất lượng và hiệu quả giáo dục. Trong đó, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục thực chất ở các cấp học, bậc học; tạo chuyển biến về chất lượng giáo dục vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa; xóa bỏ “bệnh thành tích” trong giáo dục. Quản lý chặt chẽ về dạy thêm, học thêm.

5. Rà soát, xây dựng quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (hợp phần quy hoạch kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Trị); sắp xếp hợp lý mạng lưới trường lớp trên địa bàn tỉnh; tổ chức hiệu quả hoạt động của các trường học sau sáp nhập. Củng cố, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Chuẩn bị, tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2021.

6. Đề cùng với các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo khác, ngành Giáo dục Quảng Trị lựa chọn ***Chủ đề năm học 2020 - 2021: “Nâng cao trách nhiệm, đạo đức, năng lực đổi mới, sáng tạo của nhà giáo; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh”***.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao trách nhiệm, đạo đức, năng lực đổi mới, sáng tạo của nhà giáo; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT về triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo”.

Nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức nhà giáo; phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả công tác; quán triệt cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giữ gìn lương tâm, danh dự, nêu gương tốt, tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế giáo dục, quy định của nhà trường.

Thực hiện tốt công tác bảo đảm chính trị nội bộ; phòng chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong

cán bộ, đảng viên ở các đơn vị, trường học. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên và học sinh trong việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi thông tin xấu độc trên internet và mạng xã hội. Có ý thức cao trong việc khai thác, sàng lọc, chia sẻ và sử dụng thông tin; tuyệt đối không chia sẻ những thông tin, bài viết có nội dung mập mờ, thiếu xác thực, những thông tin về các vấn đề nhạy cảm khi chưa có thông báo, kết luận của cơ quan chức năng.

Đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học; thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; nghiêm túc thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; phối hợp giữa nhà trường và chính quyền địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật; phòng chống tai nạn đuối nước; phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội; triển khai thực hiện xây dựng mô hình trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng.

Phát huy vai trò Tổ Tư vấn tâm lý học đường tại các trường học nhằm thực hiện tốt công tác tư vấn cho học sinh theo Thông tư 31/2017/BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

Tăng cường công tác y tế học đường, phòng chống các loại dịch bệnh; làm tốt công tác vệ sinh, khử khuẩn trường lớp học, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học; bảo vệ an toàn về sức khỏe cho học sinh và giáo viên.

2. Rà soát quy hoạch và sắp xếp lại quy mô, mạng lưới cơ sở giáo dục

Sở GD&ĐT phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh hợp lý, phù hợp với từng vùng, địa phương theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 và trên cơ sở Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, bản, khu phố; cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức đánh giá hiệu quả một số mô hình sau sáp nhập trường lớp.

Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Trường Phổ thông liên cấp cao đẳng sư phạm Quảng Trị hoạt động có hiệu quả, tiến đến giao quyền tự chủ hoàn toàn cho Trường. Xây dựng phương án tự chủ tiến đến chuyển đổi mô hình từ công lập ra ngoài công lập tại một số cơ sở giáo dục mầm non, THPT ở địa bàn có khả năng xã hội hóa cao sau khi có chủ trương của Bộ GD&ĐT.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong năm học 2020-2021 triển khai thành lập mới các trường phổ thông dân tộc bán trú theo lộ trình của đề án.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng yêu cầu của xã hội về giáo dục chất lượng cao.

Các phòng GD&ĐT tham mưu cho UBND cấp huyện rà soát, đề xuất phương án mở rộng quy mô trường mầm non công lập và kêu gọi nguồn lực xã hội mở thêm các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục, dân lập nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức trong ngành Giáo dục; bố trí đủ số lượng giáo viên bảo đảm quy định về khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục, quy định về cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên đối với các cấp học.

Xây dựng lộ trình và thực hiện có hiệu quả việc nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, tiến tới toàn bộ đội ngũ được chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Xây dựng cơ chế đặt hàng với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cho địa phương, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng, khắc phục tình trạng thừa, thiếu nhân lực sư phạm cục bộ.

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh tổ chức xét/thi thăng hạng giáo viên nhằm đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý các cấp. Trình HĐND tỉnh thông qua Đề án phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý mầm non, phổ thông đáp ứng yêu cầu của Luật Giáo dục 2019 và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp ở từng cấp học, ngành học và trình độ đào tạo theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu chương trình mới (lớp 2, lớp 6 và các lớp tiếp theo). Làm tốt công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo các cấp của ngành giáo dục đảm bảo dân chủ công khai, minh bạch nhằm chọn lựa cán bộ có uy tín, có năng lực quản lý. Thực hiện việc điều động, luân chuyển viên chức từ đơn vị thừa đến đơn vị thiếu để có sự đồng bộ về biên chế, cơ cấu vị trí việc làm, công bằng trong giáo dục và nâng cao chất lượng đội ngũ.

Thực hiện công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức đảm bảo đánh giá chính xác, công bằng, dân chủ, khách quan, đúng thực chất để làm cơ sở cho việc sử dụng công chức, viên chức, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ. Kiên quyết xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu và cá nhân vi phạm quy định của nhà nước, của ngành, hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 28/10/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 28/10/2018

của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục mầm non.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý, nhân viên ngành giáo dục, nhất là đối với giáo viên người dân tộc thiểu số, giáo viên đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số, các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới

Tăng cường công tác truyền thông về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bằng nhiều hình thức và phương khác nhau; nâng cao nhận thức, hiểu biết về giáo dục và đổi mới giáo dục, tạo sự đồng thuận và phát huy sự đóng góp của xã hội trong việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng tuyên truyền những chính sách mới về giáo dục và đào tạo được dư luận xã hội quan tâm. Xây dựng các chuyên mục, chuyên đề về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT trên trang thông tin điện tử của ngành, của đơn vị để thông tin và tiếp nhận các ý kiến của người dân.

Tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt trong đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh về chương trình tổng thể, các chương trình môn học và hoạt động giáo dục của cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông. Các cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên nghiên cứu, thảo luận nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018, lồng ghép trong sinh hoạt tổ chuyên môn, các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Rà soát, xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp có năng lực điều hành các hoạt động của đơn vị với quy trình chuyên nghiệp và hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới, hội nhập quốc tế; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán ở các cấp học là những chuyên gia về quản lý, chuyên gia môn học, có kiến thức sâu rộng, thường xuyên cập nhật tri thức khoa học công nghệ hiện đại, có năng lực bồi dưỡng cho đồng nghiệp.

Phối hợp, liên kết với các cơ sở đào tạo có năng lực để tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng các yêu cầu và quy định mới. Tổ chức bồi dưỡng tại địa phương theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến, đảm bảo 100% nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tham gia thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 được bồi dưỡng đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

Điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất hiện có; huy động các nguồn lực để xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, phòng chức năng, bếp ăn cho học sinh bán trú, công trình vệ sinh, mua sắm trang thiết bị dạy học... đảm bảo đủ điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó đặc biệt quan tâm bố trí đủ phòng học 2 buổi/ngày ở cấp tiểu học. Tổ chức hoạt động thư viện trong các trường học đáp ứng chương trình giáo dục

phổ thông 2018, trang bị đầy đủ các bộ sách giáo khoa đã được Bộ GD&ĐT thẩm định để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham khảo.

Tổ chức biên soạn, thực nghiệm, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương và tập huấn thực hiện chương trình giáo dục địa phương lớp 2, lớp 6 và lớp 10 theo kế hoạch.

Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ GD&ĐT; tập huấn, hướng dẫn các cơ sở lựa chọn sách giáo khoa cho lớp 2, lớp 6 áp dụng trong năm học 2021-2022.

Triển khai thực hiện linh hoạt, hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 - 2018.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học". Sơ kết, tổng kết, giới thiệu, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, sáng kiến, cách làm hay và hiệu quả của các cá nhân và tập thể trong triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Trên cơ sở Kế hoạch số 2178/KH-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025, các cơ sở giáo dục tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tạo chuyên biến căn bản về chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở các cấp học. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình tiếng Anh thí điểm (tiếng Anh 10 năm) ở giáo dục phổ thông; triển khai thí điểm các tiết học ngoại ngữ làm quen cho trẻ tại một số cơ sở giáo dục mầm non và dạy tiếng Anh làm quen lớp 1 và lớp 2 ở các cơ sở giáo dục tiểu học đủ điều kiện.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 246/KH-SGDĐT ngày 24/02/2020 của Sở GD&ĐT về thực hiện cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu Sở Giáo dục và Đào tạo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai các nội dung dạy và học ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng và tạo bước đột phá trong kiểm tra đánh giá, đầu tư khai thác trang thiết bị dạy học, xây dựng ngân đề kiểm tra, bồi dưỡng năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh.

Tăng cường các hoạt động xây dựng và phát triển môi trường sử dụng ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 1906/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 18/11/2019 của Sở GD&ĐT về triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

Tiếp tục trang cấp các thiết bị dạy học ngoại ngữ thiết yếu đảm bảo đủ điều kiện để kiểm tra kỹ năng nghe cho học sinh; bảo quản, sử dụng và phát huy hiệu quả thiết bị được trang cấp đúng mục đích đặc biệt là phòng học ngoại ngữ thông dụng.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Đề án 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đào tạo; Quyết định số 6200/QĐ-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch 4751/KH-UBND của UBND tỉnh về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chú trọng công tác dạy học trực tuyến, hội nghị trực tuyến góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý và tổ chức các hoạt động dạy học; cập nhật đầy đủ và đồng bộ cơ sở dữ liệu ngành; triển khai ứng dụng hội nghị truyền hình trực tuyến trong chỉ đạo, điều hành từ Sở đến cơ sở; ứng dụng các phần mềm về quản lý, văn bản hành chính và cơ sở dữ liệu để kết nối liên thông, tạo tiện ích và góp phần nâng cao hiệu quả công tác.

Cập nhật, bổ sung, khai thác hiệu quả hệ thống ngân hàng câu hỏi, kho học liệu số, kho bài giảng e-learning trong toàn ngành. Hội đồng bộ môn các cấp học sưu tầm, hệ thống hóa các bài giảng môn học có chất lượng tốt đã được số hóa đưa lên Cổng thông tin điện tử của Sở và các đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tham khảo, học tập.

Tăng cường triển khai các giải pháp tuyển sinh đầu cấp trực tuyến; sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc). Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và thiết bị hiện đại; bồi dưỡng nâng cao năng lực công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên toàn ngành đáp ứng yêu cầu đổi mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; tăng cường các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

7. Đổi mới công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GD&ĐT; các phòng GD&ĐT tham mưu UBND cấp huyện ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng GD&ĐT theo Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22/5/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở GD&ĐT thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng GD&ĐT thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện phân cấp giao quyền chủ động và nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu nhà trường trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với các trường học theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ gắn với dân chủ của nhà trường trong việc

thực hiện kế hoạch giáo dục. Kiện toàn Hội đồng trường, đảm bảo các điều kiện để Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ với các nội dung: Tự chủ thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự; giá, phí, dịch vụ sự nghiệp công; tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; đổi mới cơ cấu và phương thức đầu tư của ngân sách nhà nước; đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với dịch vụ công và đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện thí điểm giao quyền tự chủ và vận dụng cơ chế như doanh nghiệp đối với các cơ sở giáo dục công lập cho các đơn vị đủ điều kiện vào năm 2021.

Xây dựng lộ trình, từng bước xóa bỏ bao cấp qua giá, phí cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo theo hướng từng bước tính đủ chi phí đào tạo, phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước và khả năng chi trả của người dân, tạo điều kiện cơ cấu lại ngân sách chi cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Phân định rõ giá, phí theo từng loại dịch vụ giáo dục, đào tạo được hỗ trợ ngân sách nhà nước và dịch vụ giáo dục, đào tạo không được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thực hiện phương thức đấu thầu, đặt hàng khi được UBND tỉnh giao nhiệm vụ trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng của từng loại hình dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Các cơ sở giáo dục thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai thu chi tài chính theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 08/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đổi mới hoạt động thanh tra theo Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục, tuyên truyền, quán triệt các văn bản pháp luật về thanh tra; quán triệt Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác thanh tra giáo dục; kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ thanh tra Sở và cộng tác viên thanh tra ngành giáo dục để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác thanh tra. Tập trung thanh tra có chiều sâu các hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành theo quy định; việc triển khai chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, việc bồi dưỡng tập huấn cho giáo viên; các điều kiện đảm bảo cho việc dạy và học, thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục. Tăng cường thanh tra đột xuất, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong các cơ sở giáo dục; thanh tra công tác dạy thêm, học thêm, công tác thu chi và sử dụng các nguồn ngoài ngân sách, các khoản đóng góp của người học; thanh tra các cơ sở giáo dục tư thục.

Các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT, thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học. Các phòng GD&ĐT thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra. Tổ chức tiếp

công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

Chú trọng đảm bảo chất lượng và hiệu quả các kỳ thi: Tốt nghiệp THPT, thi học sinh giỏi THCS, THPT và tuyển sinh đầu cấp; tổ chức kiểm tra, thi, tuyển sinh thiết thực, đảm bảo sự công bằng, đánh giá đúng trình độ, năng lực người học; khắc phục những thiếu sót, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hiện tượng tiêu cực. Đổi mới hình thức đăng ký tuyển sinh, tại một số trường thuận lợi nghiên cứu sử dụng phần mềm đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025. Tăng cường công tác tuyên truyền và thực hiện tốt công tác tham mưu, phối hợp để huy động sự vào cuộc, quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, giáo viên, phụ huynh và cộng đồng đối với công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục; gắn chặt chẽ công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học với phong trào xây dựng nông thôn mới.

9. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3289/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị với hai tỉnh Savannakhet, Salavan, CHDCND Lào giai đoạn 2017 – 2022; tham mưu UBND tỉnh cơ chế tuyển dụng và bố trí giáo viên sang giảng dạy cho con em Việt kiều tại tỉnh Savannakhet, hỗ trợ huyện Đakrông triển khai giảng dạy tiếng Việt cho cán bộ, công chức huyện Sa Muội, tỉnh Salavan, Lào. Chỉ đạo một số trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi giáo viên và học sinh với nước ngoài, ưu tiên các nước có quan hệ hữu nghị truyền thống và các nước thuộc hành lang kinh tế Đông – Tây (Lào, Thái Lan).

Khuyến khích giáo viên và học sinh tìm hiểu chương trình giáo dục, trao đổi về chuyên môn với giáo viên, học sinh ở các nước có nền giáo dục phát triển. Khuyến khích các trường trọng điểm tiếp cận các chương trình giáo dục tiên tiến để tập trung thực hiện hội nhập quốc tế theo hướng tạo cơ hội du học cho học sinh của tỉnh sau tốt nghiệp THCS và THPT. Từng bước áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong khâu thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Thực hiện có hiệu quả cơ chế khuyến khích các tổ chức quốc tế, cá nhân nước ngoài đầu tư, tham gia các hoạt động giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ tại Quảng Trị. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tư vấn du học trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

10. Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo và triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới

Xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức thu học phí, các khoản dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2021-2022 và Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả đề án xóa phòng học tạm, phòng học mượn, giai đoạn 2019-2021 tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách Trung ương triển khai xây dựng 274 phòng học với nguồn ngân sách dự kiến 112,7 tỷ đồng thay thế các phòng học lâu năm đã xuống cấp. Triển khai Chương trình kiên cố hóa trường lớp học giai đoạn 2021-2025, xây dựng thay thế 723 phòng học bán kiên cố.

Triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, phân đầu tư xây dựng: 97 thư viện trường học, 1068 phòng học bộ môn, 237 phòng đa chức năng; 206 phòng thiết bị đáp ứng điều kiện cơ sở vật chất cho đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục mua sắm trang thiết bị cho giáo dục mầm non các độ tuổi, đặc biệt là trang thiết bị cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì vững chắc công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và các lớp mẫu giáo 4 tuổi để triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ dưới 5 tuổi. Mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu khối lớp 2, lớp 6, bổ sung bàn ghế hai chỗ ngồi; máy tính và các trang thiết bị khác cho đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Mua sắm trang thiết bị và xây dựng các phòng học ngoại ngữ nhằm thực hiện tốt Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ, ưu tiên xây dựng phòng học ngoại ngữ cho các trường tiểu học.

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phòng học và trang thiết bị phục vụ phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú và trường phổ thông dân tộc bán trú: Triển khai thực hiện Đề án Phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; thực hiện xây mới 243 nhà vệ sinh và sửa chữa 2.583 nhà vệ sinh.

11. Nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và đẩy mạnh các hoạt động xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, nâng dần mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ; tổng kết đánh giá Đề án phổ cập bậc trung học. Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục – xóa mù chữ các cấp, chỉ đạo công tác điều tra tận hộ gia đình, xử lý và cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục – xóa mù chữ của Bộ GD&ĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định. Xây dựng bộ hồ sơ đề nghị công nhận phổ cập giáo dục - xóa mù chữ từ xã, huyện, tỉnh đảm bảo tính pháp lý để báo cáo, đề nghị Bộ GD&ĐT kiểm tra công nhận.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1392/KH-UBND ngày 03/4/2019 của UBND tỉnh về “Xóa mù chữ đến năm 2020, tỉnh Quảng Trị”. Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục - xóa mù chữ các cấp, tăng cường công tác chỉ đạo điều tra, thống kê chính xác số người mù chữ và tái mù chữ, xây dựng kế hoạch mở lớp đảm bảo tính khả thi, hiệu quả. Các phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí hỗ trợ người dạy và người học xóa mù chữ từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương. Phối hợp với Bộ đội biên phòng tổ chức các lớp xóa mù chữ tại các xã vùng

biên giới, ven biển; cập nhật chương trình, tài liệu xóa mù chữ phù hợp với yêu cầu tình hình mới; nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

Tổng kết đánh giá Đề án phổ cập bậc trung học theo Nghị quyết số 17/2012/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 17/8/2012 và Kế hoạch 1531/KH-UBND ngày 29/5/2013 của UBND tỉnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục thường xuyên tại địa phương như: Ngày Sách Việt Nam, Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2019. Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập ở các cấp tổ chức có hiệu quả các hoạt động nhằm hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”.

Đẩy mạnh triển khai đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ GDĐT; phối hợp với Hội Khuyến học tổ chức đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (thôn/bản/ấp/tổ dân phố), “Đơn vị học tập”; hỗ trợ thành phố Đông Hà xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí để được tham gia mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

12. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công tác truyền thông trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo và công tác thi đua, khen thưởng

Công khai các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở và các đơn vị; bố trí cán bộ phụ trách bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại đơn vị đảm bảo giải quyết kịp thời, đúng hạn các thủ tục hành chính, hồ sơ đề nghị của tổ chức, công dân; xây dựng hòm thư tiếp nhận ý kiến, phản ánh của phụ huynh, học sinh và người dân; đẩy mạnh việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích, tạo thuận lợi cho giáo viên, phụ huynh và học sinh trong giải quyết các thủ tục hành chính và công việc hành chính. Triển khai thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Sở GD&ĐT về thực hiện hồ sơ, sổ sách trong trường học, tăng cường ứng dụng hồ sơ điện tử, tạo điều kiện cho giáo viên có thêm thời gian tập trung vào nâng cao chuyên môn²⁰.

Tiếp tục đổi mới phương thức, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức ngành GD&ĐT; giám các cuộc họp trực tiếp, tăng cường hội nghị trực tuyến và điều hành công việc thông qua mạng internet; tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng góp phần xây dựng chính quyền điện tử; thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với người dân; đẩy mạnh công tác kiểm soát tham nhũng; tổ chức hội thảo tư vấn pháp lý cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập; rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính, tinh giảm chế độ báo cáo nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI) ngành GD&ĐT Quảng Trị. Triển khai nghiêm túc Chương trình hành động số 402/CTHĐ-UBND ngày 27/02/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh

²⁰ Công văn số 1189/SGDĐT-VP ngày 30/7/2019 về việc hướng dẫn thực hiện hồ sơ, sổ sách trong trường học.

tranh quốc gia năm 2020, phấn đấu đến hết năm học 2020-2021, 100% trường học, cơ sở giáo dục bản đô thị phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí,... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

Các đơn vị, trường học bố trí cán bộ phụ trách công tác truyền thông, xây dựng kế hoạch truyền thông của đơn vị năm học 2020-2021 và kế hoạch truyền thông chi tiết cho từng vấn đề cụ thể; rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Chú trọng truyền thông các kết quả nổi bật về giáo dục, các gương điển hình tiên tiến, mô hình đổi mới sáng tạo của nhà trường, giáo viên và học sinh, các gương người tốt việc tốt trong ngành tới mọi tầng lớp xã hội, tạo sự hiểu biết, đồng thuận và đánh giá đúng về những đổi mới và thành quả của ngành.

Triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch hợp tác với các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương; tích cực cung cấp thông tin, hình ảnh, viết tin, gửi bài; khuyến khích giáo viên, học sinh đọc và giới thiệu các ấn phẩm của Báo Giáo dục và Thời đại (Bộ GD&ĐT) để tiếp cận những thông tin chính thống của ngành. Đổi mới hình thức truyền thông, chú trọng truyền thông trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và truyền thông qua các kênh mạng xã hội, đồng thời làm tốt công tác tư vấn, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về các kỹ năng tiếp nhận thông tin và tham gia đăng bài, chia sẻ, bình luận bài viết trên mạng xã hội. Thiết lập cơ chế hợp tác, hỗ trợ, tư vấn, xử lý vụ việc và xử lý khủng hoảng truyền thông giữa các đơn vị, trường học với Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT.

Tiếp tục triển khai phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” gắn với các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động khác của ngành trong năm học. Xây dựng, hoàn thiện các bộ tiêu chí đánh giá thi đua cụ thể, thiết thực, có đầy đủ cơ sở khoa học và minh chứng rõ ràng, phù hợp với thực tế, đặc thù của từng địa phương, đơn vị; thành tích của đơn vị, cá nhân được đánh giá bằng sự tiến bộ của chính cá nhân, đơn vị đó.

Chú trọng biểu dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân có nhiều cố gắng vươn lên so với năm học trước, giáo viên công tác tại các vùng khó khăn, miền núi; ưu tiên khen thưởng giáo viên trực tiếp đứng lớp và đảm bảo tỷ lệ không quá 1/3 là cán bộ quản lý. Việc xét khen thưởng phải kịp thời, chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng thành tích, công khai, công bằng, dân chủ, đúng quy trình thủ tục; đảm bảo việc tôn vinh, khen thưởng có tác dụng nêu gương, giáo dục, có sức lan tỏa trong từng cơ quan, đơn vị và cộng đồng xã hội.

Đẩy mạnh công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến. Chủ động phát hiện, tuyên dương ở cơ sở và báo cáo về Sở GD&ĐT những tấm gương người tốt việc tốt nhất là các tập thể, cá nhân ở những nơi khó khăn, nguy hiểm, ở vùng sâu, vùng xa, những hành động dũng cảm, nghĩa cử cao đẹp... để khen thưởng, đề xuất khen thưởng kịp thời, tạo hiệu ứng tốt, lan tỏa trong phạm vi toàn ngành và xã hội. Triển khai các giải pháp tiếp tục khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; phát hiện, xử lý nghiêm, kịp thời mọi hành vi, biểu hiện tiêu cực trong dạy, học và bệnh thành tích trong giáo dục.

13. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục ở các cấp học, ngành học

13.1. Giáo dục mầm non

Tập trung triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung; đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao năng lực quản trị nhà trường gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non; đẩy mạnh thực hiện nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong chăm sóc giáo dục trẻ; tiếp tục tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Tập trung các biện pháp để phát triển mạng lưới trường, lớp theo quy mô hợp lý; tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3- 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi, phấn đấu trẻ nhà trẻ được ra lớp trong năm học đạt tỷ lệ 35%, trẻ mẫu giáo đạt 96%; đẩy mạnh phát triển giáo dục mầm non theo hướng xã hội hóa nhằm duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ bằng nhiều giải pháp: Xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp và thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; huy động mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ ở các độ tuổi; thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm học từ 3- 5% và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

Đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn; đầu tư trang thiết bị và tài liệu để tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non sửa đổi theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT. Phát huy hiệu quả chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tiếp tục nhân rộng việc xây dựng môi trường vui chơi, học tập cho trẻ theo hướng “lấy trẻ làm trung tâm”. Đẩy mạnh hoạt động tổ chức chuyên đề các cấp và tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ.

Tăng cường quản lý các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, trường mầm non tư thục; thực hiện tăng cường tiếng Việt và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số với nhiều hình thức, tạo môi trường thuận lợi, phù hợp với thực tế của địa phương để phát triển vốn tiếng Việt cho trẻ.

13.2. Giáo dục tiểu học

Tiếp tục tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền cụ thể hóa các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước về giáo dục đào tạo, tập trung vào công tác xây dựng kế hoạch tham mưu, chỉ đạo việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1 mới đảm bảo tính khoa học, phù hợp, hiệu quả và chất lượng; tiếp tục chuẩn bị các điều kiện sẵn sàng để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2, năm học 2021-2022.

Đề triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới năm học 2020-2021, cùng với việc tăng cường đầu tư các điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện dạy học, đội ngũ giáo viên, các địa phương cần đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng kế hoạch dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, tổ chức hoạt động chuyên môn triển khai thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới đáp ứng các mục tiêu đề ra.

Căn cứ Kế hoạch số 5171/KH-UBND ngày 05/12/2016 về việc thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến 2025”, các cấp quản lý giáo dục cần rà soát, điều chỉnh, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương giai đoạn 2020-2025.

13.3. Giáo dục trung học

Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo tinh thần Luật Giáo dục 2019, Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản của ngành học, phù hợp điều kiện từng địa phương, cơ sở giáo dục, gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong mỗi cơ sở giáo dục.

Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

Tiếp tục tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giáo dục phòng chống các tai tệ nạn xã hội, chống bạo hành học đường; tăng cường các hoạt động giáo dục truyền thống, uống nước nhớ nguồn, nêu cao lòng nhân ái, tình yêu thương con người; lên án những hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em và ngăn chặn các trào lưu không phù hợp với thuần phong mỹ tục. Tăng cường tổ chức các sân chơi, các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí lành mạnh trong trường học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chỉ đạo các đơn vị tiếp tục rà soát nội dung sách giáo

khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo khung thời gian 35 tuần (Kỳ I: 18 tuần, kỳ II; 17 tuần). Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT, gắn kết với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu, dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

13.4. Giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp

Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động của Trung tâm GDTX - TH, NN tỉnh và các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện theo hướng thực hiện nhiều nhiệm vụ: liên kết đào tạo, hướng nghiệp và dạy nghề, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng ngắn hạn và tư vấn, hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng.

Xây dựng mạng lưới quy mô hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học, cơ sở giáo dục kỹ năng sống; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư tham gia hoạt động, đầu tư, thành lập các trung tâm. Tăng cường hiệu lực quản lý hoạt động các trung tâm, tạo điều kiện cho các trung tâm tham gia các hoạt động của ngành, liên kết bồi dưỡng với các nhà trường chính quy nâng cao chất lượng dạy học, đồng thời đảm bảo hoạt động theo đúng quy chế và các quy định của pháp luật. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong việc tổ chức hoạt động, liên kết đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ tin học, hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo đúng quy định. Công khai thông tin về danh sách các trung tâm ngoại ngữ, tin học, hoạt động giáo dục kỹ năng sống trên Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT.

Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng nhằm đề xuất với UBND tỉnh những giải pháp để chỉ đạo thúc đẩy hoạt động

trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của trung tâm học tập cộng đồng.

Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở theo hướng tăng tỷ lệ học sinh vào học các trường trung cấp chuyên nghiệp, đồng thời hỗ trợ các trung tâm giáo dục thường xuyên dạy chương trình GDTX cấp trung học phổ thông gắn với giáo dục nghề nghiệp.

Quản lý nhà nước về liên kết đào tạo trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học trong các cơ sở giáo dục công lập, GDTX trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ GD&ĐT. Hướng dẫn học sinh lớp 12 THPT đăng ký hồ sơ tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng năm 2021 theo đúng quy định.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự chỉ đạo sâu sát của Bộ GD&ĐT cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và sự nỗ lực đổi mới trong quản lý chỉ đạo thực hiện của đội ngũ cán bộ quản lý, trong công việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn tỉnh, ngành GD&ĐT Quảng Trị phấn khởi tin tưởng sẽ đạt kết quả cao, toàn diện các nhiệm vụ năm học mới 2020 - 2021./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- CĐGD tỉnh; các phòng thuộc Sở;
- Các phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Trường PT liên cấp CĐSP Quảng Trị;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Hương